



### Chỉ đạo thực hiện

Bùi Thắng

Ủy viên BTV Tỉnh ủy

Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

### Chịu trách nhiệm xuất bản

Nguyễn Thị My

Phó Trưởng ban

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

### Ban Biên tập

Phạm Nguyễn Hoàng Vinh Quang

Phạm Hữu Hải

Vũ Thị Thúy Nga

Vũ Thị Hồng Vĩnh

Lê Thị Vân

Hoàng Văn Khôi

### Trình bày - Chế bản

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng,

số 10 Lê Hồng Phong - Đà Lạt.

In 5.000 cuốn, khổ 20 x 28,5 cm

tại Công ty TNHH Thương mại Đông Nam

### Giấy phép xuất bản

Số 09/GP-XBBT do Sở Thông tin

và Truyền thông Lâm Đồng

cấp ngày 22/12/2023.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 7/2024.



## Nhân sự mới

\* Ban Bí thư Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh quyết định công nhận đồng chí Ndu Ha Biên - Phó Bí thư Tỉnh Đoàn, Phó Chủ tịch Thường trực Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh giữ chức Bí thư Tỉnh Đoàn Lâm Đồng khóa XI, nhiệm kỳ 2022 - 2027.

## Nội dung sinh hoạt chi bộ tháng 8/2024

**1.** Tuyên truyền nhân sự kiện, các ngày lễ, kỷ niệm lớn của đất nước, địa phương trong tháng: 94 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng (01/8/1930-01/8/2024); 79 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám thành công (19/8/1945-19/8/2024) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945-2/9/2024); 79 năm Ngày truyền thống Công an Nhân dân Việt Nam (19/8/1945-19/8/2024); Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (19/8/2005-19/8/2024); 79 năm Ngày truyền thống ngành Văn hóa (28/8/1945-28/8/2024) và các ngày kỷ niệm khác trong tháng.

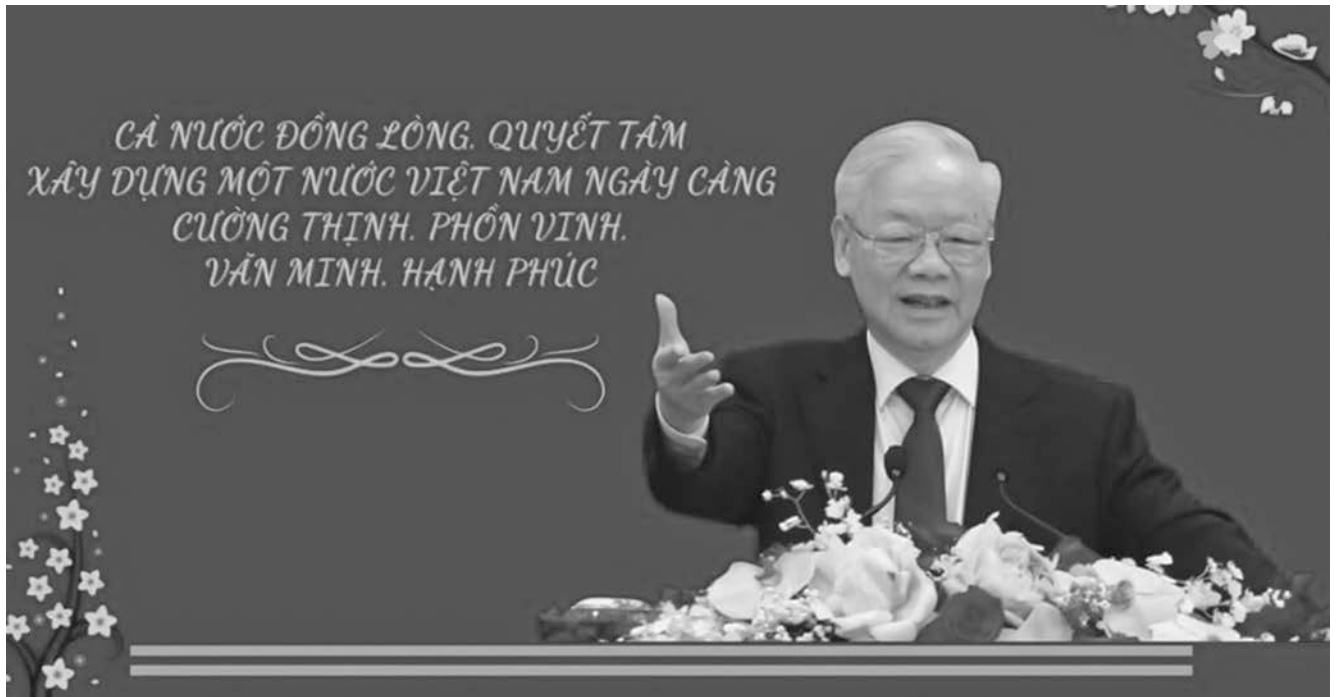
**2.** Đẩy mạnh tuyên truyền cuộc đời, sự nghiệp và những đóng góp to lớn của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc ta.

**3.** Đẩy mạnh tuyên truyền Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; Quy định số 148-QĐ/TW, ngày 23/5/2024 của Bộ Chính trị "về thẩm quyền của người đứng đầu trong việc tạm đình chỉ công tác đối với cán bộ cấp dưới trong trường hợp cần thiết hoặc khi có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước" và Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Tuyên truyền các quy định của Đảng và Nhà nước về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là việc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TU, ngày 20/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

**4.** Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Tuyên truyền tạo sự thống nhất về nhận thức, làm cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân hiểu đúng, đầy đủ về chủ trương, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; khẳng định việc xử lý nghiêm cán bộ, trong đó có cán bộ cấp cao sai phạm thời gian qua là vì sự nghiệp chung, vì sự nghiêm minh về kỷ luật của Đảng, thượng tôn pháp luật của Nhà nước, sự trong sạch, vững mạnh và uy tín của Đảng, Nhà nước, là ý nguyện của Nhân dân.

**5.** Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội 7 tháng đầu năm; nhiệm vụ kinh tế - xã hội tháng 8 và những tháng còn lại của năm 2024; kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của tỉnh 6 tháng đầu năm 2024; kết quả Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, giáo dục nghề nghiệp năm 2024. Tăng cường tuyên truyền cảnh báo phòng, tránh tai nạn đuối nước trẻ em; kết quả thực hiện chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc; thực hiện các chính sách an sinh xã hội; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân, đặc biệt vùng đồng bào DTTS, vùng sâu, vùng xa, thương bệnh binh, gia đình có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh.

**6.** Thường xuyên tuyên truyền công tác phòng ngừa, ngăn chặn, ứng phó hiệu quả tình hình thiên tai, lũ lụt, sạt lở đất trong mùa mưa; phòng, chống dịch bệnh, các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm; công tác quản lý bảo vệ rừng, tài nguyên, khoáng sản; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông...



# TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG NHÀ LÃNH ĐẠO LỖI LẠC, TRỌN ĐỜI VÌ NƯỚC, VÌ DÂN

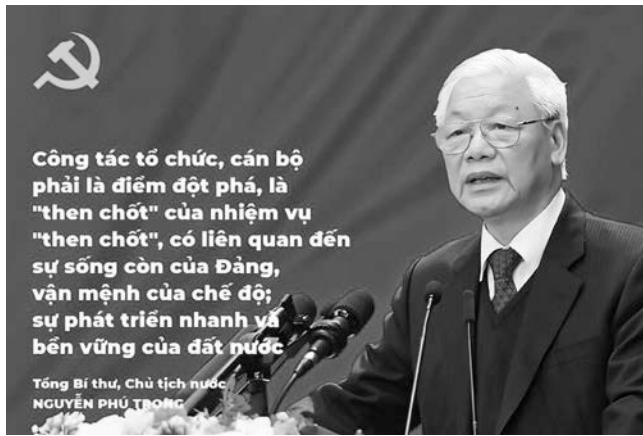
Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là tấm gương sáng ngời, mẫu mực về đạo đức cách mạng của người chiến sĩ cộng sản, là nhà chính trị sắc sảo, trí tuệ, nhà lý luận xuất sắc của Đảng; suốt đời cống hiến cho lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vì hạnh phúc của Nhân dân.

**B**ản tin Thông tin nội bộ trân trọng giới thiệu bài viết: **“Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - Nhà lãnh đạo lỗi lạc, trọn đời vì nước, vì dân”** của Đại tướng Tô Lâm, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch nước Cộng hòa XHCN Việt Nam:

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, một trí tuệ lớn, tài năng lớn của cách mạng Việt Nam, nhà tư tưởng, nhà văn hóa, ngọn cờ lý luận của Đảng, người học trò xuất sắc không ngừng học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của



Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc ta, sống trọn cuộc đời vì nước, vì dân.



Trên 55 năm hoạt động liên tục, được tôi luyện trong thực tiễn cách mạng, với tầm nhìn chiến lược, tư duy sắc bén, gắn kết chặt chẽ với tổng kết thực tiễn, đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã cùng tập thể Ban Chấp hành Trung ương Đảng vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, không ngừng xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; bổ sung, hoàn thiện và lãnh đạo thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới, xây dựng đất nước ta “chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, uy tín và vị thế quốc tế như ngày hôm nay”.

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, công tác Đảng và xây dựng Đảng chiếm vị trí đặc biệt quan trọng đối với đồng chí Nguyễn Phú Trọng. Vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng, đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã đi sâu làm rõ bản chất của Đảng, vai trò của Đảng trong công cuộc đổi mới đất nước, về xây dựng Đảng cầm quyền từ thực tiễn đổi mới ở Việt Nam. Từ đó, đồng chí đã cùng Ban Chấp hành Trung ương hoạch định và lãnh đạo thực hiện thắng lợi các chủ trương chiến lược về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; kiên quyết, kiên trì chống chủ nghĩa cá nhân, chống sự suy thoái, hư hỏng trong Đảng, chống tham nhũng, tiêu cực đi đôi với không ngừng rèn luyện đạo đức cách mạng, bản lĩnh, trình độ trí tuệ, tính tiên phong, phát huy truyền thống tốt đẹp, mối quan hệ gắn bó mật thiết với Nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là

đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Đảng ta đã thể hiện bản lĩnh, trí tuệ, lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta giành nhiều thành tựu to lớn trong công cuộc đổi mới đất nước, làm thất bại mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, xây dựng xã hội thực sự “là đạo đức, là văn minh”.

Trên cương vị Chủ tịch Quốc hội và Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam, đồng chí luôn đau đầu với vấn đề xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, vì Nhân dân, do Nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của đồng chí Nguyễn Phú Trọng, lần đầu tiên Đảng ta ban hành Nghị quyết về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, đặt mục tiêu “Hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; có hệ thống pháp luật hoàn thiện, được thực hiện nghiêm minh, nhất quán; thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; quyền lực nhà nước là thống nhất, được phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ, kiểm soát hiệu quả; nền hành chính, tư pháp chuyên nghiệp, pháp quyền, hiện đại; bộ máy nhà nước tinh gọn, trong sạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, thực sự chuyên nghiệp, liêm chính; quản trị quốc gia hiện đại, hiệu quả; đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh, bền vững, trở thành nước phát triển, có thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào năm 2045”<sup>1</sup>.



<sup>1</sup> Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.



Đời người chỉ sống có một lần, phải sống sao cho có ý nghĩa, để không phải xót xa ân hận vì những việc làm tì tiện, đốn hen, vô liêm sỉ; tiền bạc làm làm gì, chết có mang theo được đâu. Danh dự mới là điều thiêng liêng, cao quý nhất!

Thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh, ý thức sâu sắc vị trí, vai trò quan trọng của văn hóa “Văn hóa là hồn cốt của dân tộc”, “Văn hóa còn thì Dân tộc còn”, Nhà văn hóa Nguyễn Phú Trọng, nhà lãnh đạo xuất sắc trên mặt trận văn hóa của Đảng đã dành nhiều tâm huyết xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thực sự là nền tảng tinh thần của xã hội, là sức mạnh nội sinh, động lực quan trọng để phát triển đất nước. Dưới sự lãnh đạo của đồng chí Nguyễn Phú Trọng, văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã đề cập toàn diện, sâu sắc lĩnh vực văn hóa; Hội nghị toàn quốc về văn hóa của Đảng sau hơn 70 năm là dấu mốc gắn kết tư tưởng và hành động của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phát huy mạnh mẽ vai trò của văn hóa trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Với nhãn quan chính trị sâu sắc và tầm tư duy chiến lược, đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã cùng Ban Chấp hành Trung ương Đảng phát triển tư duy đối ngoại Việt Nam, tổng kết thực tiễn và hình thành nghệ thuật “Ngoại giao cây tre”; xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam”. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, trực tiếp là đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, bản sắc “Ngoại giao cây tre” được phát huy mạnh mẽ, tạo những bước ngoặt có tính lịch sử, thay đổi về chất trong quan hệ giữa Việt Nam với các đối tác lớn. Chưa bao giờ vị thế, uy tín và hình ảnh Việt Nam là đối tác tin cậy, thành viên tích cực và có trách nhiệm nổi bật trên trường quốc

tế như hiện nay và cũng chưa bao giờ Việt Nam lại hòa nhập sâu rộng như hiện nay vào nền kinh tế thế giới, nền chính trị quốc tế và nền văn minh nhân loại.

Thời kỳ kiêm nhiệm chức danh Chủ tịch nước, Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng và An ninh, Thống lĩnh các lực lượng vũ trang nhân dân, đồng chí Nguyễn Phú Trọng luôn dành sự quan tâm sâu sắc đến lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân; chăm lo xây dựng Quân đội, Công an vững mạnh, đoàn kết gắn bó. Đồng chí thường xuyên căn dặn lực lượng vũ trang phải thấm nhuần, học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, lấy “Danh dự là điều thiêng liêng cao quý nhất”, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, “dựa vào dân mà làm việc”, “phải thực sự trung thành, tôn kính, thương yêu dân”, gắn bó mật thiết với nhân dân, bảo vệ lợi ích của nhân dân, phải làm cho dân ngày càng tin hơn, giúp đỡ nhiều hơn. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, trực tiếp là đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, nhiệm vụ xây dựng lực lượng vũ trang tinh, gọn, mạnh, thực sự trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới đạt nhiều kết quả quan trọng; lực lượng Công an, lực lượng Quân đội đoàn kết, phối hợp chặt chẽ, thực sự là thanh kiếm và lá chắn, hai cánh của một con chim, bảo vệ giữ gìn hòa bình, ổn định để phát triển đất nước.

Xuyên suốt trong tư tưởng của đồng chí Nguyễn Phú Trọng là Nhân dân, là con người, là hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân, xây dựng con người, lấy Nhân dân là chủ thể, trung tâm của công cuộc đổi mới. Về Đảng, Đồng chí khẳng định “Đảng ta phải có trách nhiệm cao nhất với dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân”<sup>2</sup>; “đường lối của Đảng mà không phản ánh được lợi ích của Nhân dân, của đất nước, của dân tộc, không phù hợp với quy luật tiến hóa của lịch sử, là đường lối sai lầm”<sup>3</sup>, “liên hệ chặt chẽ với Nhân dân là quy luật tồn tại, phát triển và hoạt động của Đảng, là nhân tố quyết định tạo ra sức mạnh của Đảng”<sup>4</sup>. Phân

2 Nguyễn Phú Trọng: *Xây dựng và chỉnh đốn Đảng - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012, tr.65.

3 Nguyễn Phú Trọng: *Xây dựng và chỉnh đốn Đảng - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*. Sđd, tr.66.

4 Nguyễn Phú Trọng: *Xây dựng và chỉnh đốn Đảng - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*. Sđd, tr.86.



tích sự khác nhau giữa Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa với Nhà nước pháp quyền tư bản chủ nghĩa, Đồng chí nêu rõ “Nhà nước pháp quyền XHCN về bản chất khác với nhà nước pháp quyền tư sản là ở chỗ: pháp quyền dưới chế độ tư bản chủ nghĩa về thực chất là công cụ bảo vệ và phục vụ cho lợi ích của giai cấp tư sản, còn pháp quyền dưới chế độ XHCN là công cụ thể hiện và thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân, bảo đảm và bảo vệ lợi ích của đại đa số Nhân dân”<sup>5</sup>. Về kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, Đồng chí khái quát “Một đặc trưng cơ bản, một thuộc tính quan trọng của định hướng xã hội chủ nghĩa trong kinh tế thị trường ở nước ta là phải gắn kinh tế với xã hội, thống nhất chính sách kinh tế với chính sách xã hội, tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước, từng chính sách và trong suốt quá trình phát triển”<sup>6</sup>, “mỗi chính sách kinh tế đều phải hướng tới mục tiêu phát triển xã hội..., khuyến khích làm giàu hợp pháp đi đôi với xóa đói giảm nghèo, chăm sóc người có công, những người không may gặp khó khăn, cơ nhỡ”. Dưới sự lãnh đạo của đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Đảng ta đã ban hành các Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh 6 vùng kinh tế trên cả nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, hoạch định mục tiêu, tầm nhìn, phương hướng, giải pháp nhằm tạo sự phát triển mạnh mẽ, đột phá, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu của đất nước 100 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, 100 năm nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, nay là Cộng hòa XHCN Việt Nam, đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, thực hiện ước vọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đưa nước ta sánh vai với các cường quốc năm châu.

Trọn cuộc đời đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã bền bỉ cống hiến cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc ta bằng một tinh thần, ý chí thép, không lùi bước trước những trở ngại, khó khăn; khẳng định một nhân cách lớn, coi “Danh dự là điều thiêng liêng, cao quý

nhất”, giữ vững nguyên tắc, sống trọn cuộc đời vì nước, vì dân. Đồng chí thực sự là tấm gương tiêu biểu, mẫu mực về đạo đức cách mạng trong sáng, “chí công vô tư”, lối sống giản dị, phong cách làm việc dân chủ, tận tụy, khoa học, tôn trọng và yêu thương con người..., được cán bộ, đảng viên và Nhân dân kính trọng, tín nhiệm cao, tin tưởng và yêu quý, được bạn bè quốc tế trân trọng và đánh giá cao.



Chúng ta tin tưởng chắc chắn rằng, dưới sự lãnh đạo của Đảng, kiên định vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới của Đảng; kiên định độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng; toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta sẽ đoàn kết, thống nhất, chung sức, đồng lòng, tranh thủ thời cơ, vượt qua thách thức, xây dựng Đảng ta và hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh toàn diện; phát triển nhanh, bền vững đất nước, bảo vệ vững chắc Tổ quốc; đưa nước ta trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao vào năm 2030 khi Đảng ta tròn 100 năm thành lập, tạo tiền đề vững chắc để đến năm 2045, hoàn thành mục tiêu 100 năm thành lập nước, đưa nước ta trở thành nước phát triển, thu nhập cao, theo định hướng xã hội chủ nghĩa./.

5 Nguyễn Phú Trọng: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr.29.

6 Nguyễn Phú Trọng: Xây dựng và chỉnh đốn Đảng - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012, tr.180.

# MIẾNG KHOAI LANG NƯỚNG VÀ CÁI VỖ LƯNG CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG

Đồng chí Nguyễn Thái Học - Quyền Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng đã có nhiều kỷ niệm với đồng chí Tổng Bí thư trong thời gian công tác tại Ban Nội chính Trung ương, đặc biệt là trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Tổ trưởng Tổ Biên soạn cuốn sách “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”, Quyền Bí thư Tỉnh ủy đã có nhiều lần được gặp, lắng nghe, báo cáo công việc với Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Những ấn tượng về Tổng Bí thư đã được đồng chí Quyền Bí thư Tỉnh ủy ghi lại như một nén tâm hương thành kính tưởng nhớ Tổng Bí thư. Bản tin Thông tin nội bộ trân trọng giới thiệu những câu chuyện, những dòng kỷ niệm đầy xúc động của đồng chí Nguyễn Thái Học.



*Tổng Bí thư sửa bản thảo cuốn sách Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh.*

Trong 2 khóa làm Đại biểu Quốc hội và gần 6 năm công tác ở Ban Nội chính Trung ương, tôi được gặp, dự các cuộc họp do Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chủ trì nhiều lần. Mỗi lần gặp Tổng Bí thư đều đọng lại trong tôi những ấn tượng sâu sắc, tình cảm không thể nào quên qua những lời nói cùng cử chỉ mộc mạc, chân thành của Tổng Bí thư.

## Cái vỗ lưng bất ngờ

Tháng 5/2018, khi đó tôi còn công tác ở tỉnh Phú Yên, đang dự họp Quốc hội. Thường ngày tan họp, Tổng Bí thư không đi thang máy mà đi cầu thang bộ từ tầng 3 xuống tầng trệt để ra về. Hôm ấy, tôi đang đi trên hành lang thì bất ngờ được gặp Tổng Bí thư. Thấy tôi chào, Tổng Bí thư liền quay sang hỏi: “Nghe nói chuyện

công tác ra ngoài này mà chưa ra à?”. Vì lâu ngày chờ đợi nên tôi nhanh miệng trả lời thật hồn nhiên: “Bác Tổng Bí thư chưa cho phép ra mà!”.

Nghe tôi nói vậy, Tổng Bí thư vỗ ngay bàn tay vào lưng tôi một cái...

Đến tận bây giờ, nghĩ lại, tôi vẫn không quên được cái đánh yêu của Tổng Bí thư vào lưng mình ngày nào, hình ảnh giản dị, thân tình trong từng bước đi, từng cử chỉ nói cười của Tổng Bí thư bên hành lang tòa nhà Quốc hội vẫn còn đọng mãi trong tôi theo năm tháng.

## Người đánh trống lệnh chống tham nhũng

Năm 2022, khi tôi được giao nhiệm vụ làm Tổ trưởng Tổ Biên soạn cuốn sách “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”, một hôm, đồng chí trợ lý Tổng Bí thư gọi tôi qua báo cáo việc biên soạn cuốn sách. Gặp Tổng Bí thư nhiều nhưng đây là lần đầu tiên tôi được báo cáo công việc trực tiếp với Tổng Bí thư nên không khỏi lo, hồi hộp. Hôm ấy, tôi ghi

nhớ mãi điều đồng chí Tổng Bí thư băn khoăn, cân nhắc là có đứng tên vào cuốn sách này không? Tổng Bí thư nói rằng, kết quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực có được ngày nay là công sức của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta chứ không phải riêng một cá nhân nào. Nếu đứng tên vào cuốn sách này có người sẽ cho rằng mình tự đánh bóng tên tuổi của mình. Tổng Bí thư được người dân gọi bằng nhiều cái tên như “Người đốt lò vĩ đại”, “Người đánh trống lệnh chống tham nhũng”...; vậy mà ngay cả đứng tên mình vào cuốn sách phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cũng làm Người đắn đo, suy nghĩ.

### **Một giờ học trong bệnh viện**

Sau khi bản thảo cuốn sách được hoàn thành, Tổng Bí thư mang vào bệnh viện để đọc và âm thầm sửa. Tôi lại được gọi vào bệnh viện để lấy bản thảo. Tại đây, tôi được tận mắt chứng kiến Tổng Bí thư vẫn mang tài liệu vào làm việc hằng ngày. Tổng Bí thư thân tình nói với tôi: “Mình đã đọc và sửa vào đây đến trang 12, anh em mang về xem lại và cứ thế mà sửa các trang còn lại”. Tổng Bí thư vừa lật từng trang bản thảo vừa chỉ vào từng chỗ cần sửa, giải thích cặn kẽ vì sao phải sửa như vậy. Tổng Bí thư nói rằng: “Mình đã từng là biên tập viên của Tạp chí Cộng sản đó nhé!”. Tôi vừa xem, vừa nghe mà toát mồ hôi vì những bút sửa chi chít của Tổng Bí thư, từ cách viết hoa, dấu chấm, dấu phẩy và cách dùng từ ngữ từng câu, từng đoạn viết... và hơn 1 giờ đồng hồ trong bệnh viện, tôi như cậu học trò nhỏ với bao điều học hỏi từ thầy giáo - Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Thật may mắn và vinh dự cho tôi biết nhường nào khi có được một giờ học đầy ý nghĩa và thật sâu sắc này.

### **Nhớ đời miếng khoai lang nướng**

Giờ giải lao giữa các buổi họp, Tổng Bí thư thường vào phòng riêng, còn mọi người thì có khẩu phần ở ngoài hành lang. Lâu nay, trong suy nghĩ của tôi và nhiều người, trong lúc nghỉ như vậy chắc Tổng Bí thư được bồi bổ nhiều thứ lắm. Hôm ấy, lúc giải lao giữa phiên họp Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cuối năm 2023, tôi được Tổng Bí thư dẫn vào phòng. Trên bàn chỉ vồn vện một cái bánh bao, hai miếng khoai lang nướng, một miếng táo và một cốc sữa. Những thứ này ở bên ngoài các đại biểu khác cũng có y như vậy. Tổng Bí thư đưa tôi một miếng khoai lang nướng, bảo tôi ăn, còn mình cũng cầm lấy một miếng cùng ăn. Tôi vừa ăn, vừa nói chuyện với Tổng Bí thư mà thấy ghen cả lòng vì những thức ăn dành riêng cho



*Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trao đổi với đồng chí Nguyễn Thái Học trong giờ giải lao của phiên họp thứ 23 Ban Chỉ đạo Trung ương Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.*

Tổng Bí thư “khác xa” so với suy nghĩ của mình bấy lâu nay, thì ra mọi người ăn cái gì Tổng Bí thư cũng ăn như vậy.

### **Lần cuối cùng được gặp Tổng Bí thư**

Vào Lâm Đồng nhận nhiệm vụ hai tháng, tôi được mời ra Hà Nội dự Hội nghị Trung ương, tôi xin được gặp Tổng Bí thư nhưng được trả lời là khó sắp xếp vì lúc này Tổng Bí thư không được khỏe. Nhìn Tổng Bí thư phải ngồi phát biểu khai mạc Hội nghị Trung ương IX, ai cũng cảm nhận được Tổng Bí thư đã yếu so với mọi khi. Tôi vẫn cố thuyết phục vì từ lúc lên đường nhận nhiệm vụ đến nay, tôi vẫn chưa có dịp được gặp Tổng Bí thư. Vào lúc 15h30 ngày 17 tháng 5, tôi được gặp Tổng Bí thư.

Gặp tôi, Tổng Bí thư hỏi nhiều về tình hình Lâm Đồng. Tổng Bí thư dặn dò: “Lâm Đồng là vùng đất có nhiều tiềm năng, lợi thế để phát triển. Sự việc vừa qua nhiều tỉnh cũng như vậy chứ không riêng gì Lâm Đồng! Vào trong đó phải cùng với anh em cố gắng sớm ổn định tình hình để vượt qua khó khăn, thử thách lúc này”. Khi tôi chào Tổng Bí thư ra đến cửa, Tổng Bí thư còn nói với theo: “Gửi lời thăm anh em trong đó!”.

Cho đến bây giờ, khi Tổng Bí thư không còn nữa, tôi và các đồng chí cán bộ, đảng viên, Nhân dân Lâm Đồng vẫn như còn nghe vọng lại lời của Tổng Bí thư: “Gửi lời thăm anh em trong đó” chất chứa bao tình cảm thân thương triu mến của người đứng đầu Đảng ta dành cho Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Lâm Đồng. Còn tôi thì không nghĩ rằng đó lại là lần sau cùng tôi được gặp đồng chí Tổng Bí thư kính mến...!

# QUY ĐỊNH SỐ 144-QĐ/TW

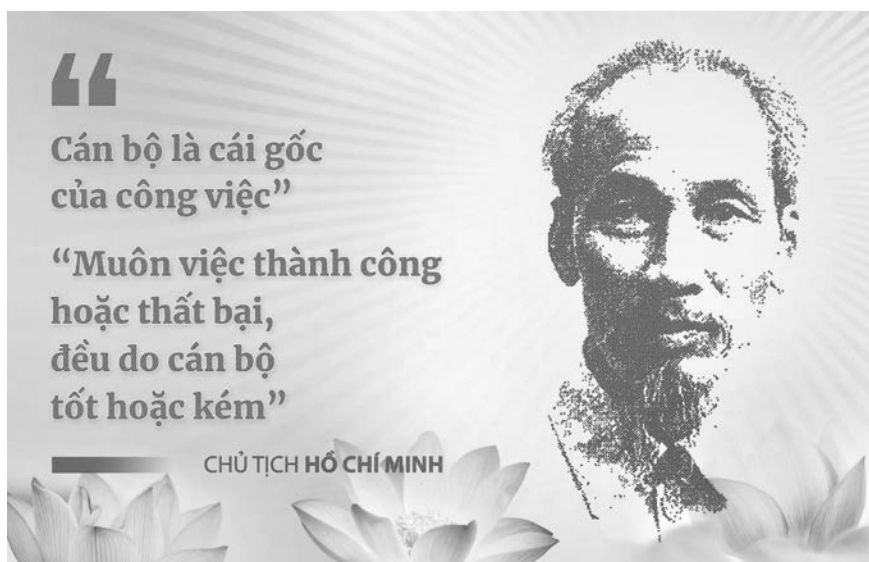
## SỰ KẾ THỪA CHẤT LỘC TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG

 **BAN BIÊN TẬP (Tổng hợp)**

Quy định số 144-QĐ/TW ngày 9/5/2024 của Bộ Chính trị khóa XIII về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới là sự kế thừa, chất lọc những yêu cầu, tiêu chuẩn về đạo đức cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nêu ra; không chỉ đáp ứng yêu cầu cách mạng trong giai đoạn mới, mà còn là nhiệm vụ quan trọng, cần thiết, thường xuyên, lâu dài đặt ra đối với cán bộ, đảng viên.

### Đạo đức là gốc của người cách mạng

“Đạo đức cách mạng” vốn đã được lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh chỉ ra, yêu cầu người cán bộ cách mạng phải chú trọng rèn luyện, vì trong tư tưởng của Người thì “đức” là gốc. Trong quá trình chuẩn bị về mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, tại Quảng Châu, Trung Quốc, những học viên của lớp Huấn luyện chính trị đã được học về “Tư cách một người cách mệnh”. Đó chính là chuẩn mực đạo đức cần phải có mà Người yêu cầu mỗi người cách mạng phải thực hành; trong đó, “Tự mình phải: Cần kiệm. Hòa mà không tư. Cả quyết sửa lỗi mình. Cần thận mà không nhút nhát. Hay hỏi. Nhẫn nại (chịu khó). Hay nghiên cứu, xem xét. Vị công vong tư. Không hiếu danh, không kiêu ngạo. Nói thì phải làm. Giữ chữ nghĩa cho vững. Hy sinh. Ít lòng tham muốn về vật chất. Bí mật. Đối với người phải: Với từng người thì khoan thứ. Với đoàn thể thì nghiêm. Có lòng bày



vẽ cho người. Trục mà không táo bạo. Hay xem xét người. Làm việc phải: Xem xét hoàn cảnh kỹ càng. Quyết đoán. Dũng cảm. Phục tùng đoàn thể”.

Sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, xuất phát từ yêu cầu và nhiệm vụ của sự nghiệp cách mạng, trong từng hoàn cảnh cụ thể, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã điều chỉnh, bổ sung một cách phù hợp những yêu cầu về phẩm chất đạo đức cách mạng để cán bộ, đảng viên tu

dưỡng, phấn đấu và coi đó một trong những biện pháp quan trọng hàng đầu nhằm phòng, chống và đấu tranh “quét sạch” chủ nghĩa cá nhân. Vì thế, không lâu sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, Người không chỉ quan tâm xây dựng một Nhà nước kiểu mới của dân, do dân, vì dân, mà còn đặc biệt chú trọng vấn đề rèn luyện đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Trong một

số tác phẩm như: Thư gửi các đồng chí tỉnh nhà (17/9/1945); Chính phủ là công bộc của dân (19/9/1945); Sao cho được lòng dân (12/10/1945); Thư gửi Ủy ban nhân dân các kỳ, tỉnh, huyện và làng (17/10/1945)... Người yêu cầu cán bộ, đảng viên phải là những người “công tâm, trung thành, sốt sắng với quyền lợi dân chúng”, phải chú trọng rèn luyện đạo đức cách mạng, phòng và chống những “lầm lỗi rất nặng nề” như “trái phép”, “cậy thế”, “hủ hóa”, “tư túng”, “chia rẽ”, “kiêu ngạo” để “việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh. Chúng ta phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta”...

Để phù hợp với yêu cầu thời kỳ cả nước tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), trong mục III “Tư cách và đạo đức cách mạng” của tác phẩm Sửa đổi lối làm việc (10/1948), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Người đảng viên, người cán bộ tốt muốn trở nên người cách mạng chân chính, không có gì là khó cả. Điều đó hoàn toàn do lòng mình mà ra. Lòng mình chỉ biết vì Đảng, vì Tổ quốc, vì đồng bào thì mình sẽ tiến đến chỗ chí công vô tư. Mình đã chí công vô tư thì khuyết điểm sẽ ngày càng ít, mà những tính tốt như sau ngày càng thêm” - các đức tính đó chính là “nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm”. Theo đó, những cán bộ, đảng viên có đủ “nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm” là những người có đạo đức mới, không phải đạo đức “thủ cựu” - tức là “không phải vì danh vọng của cá nhân, mà vì lợi ích chung của Đảng, của dân tộc, của loài người”. Đồng thời, Người cũng yêu cầu “mỗi đảng viên, trước hết là cán bộ, đảng viên phải thật thà tự phê

bình, tự sửa chữa những khuyết điểm của mình. Đặt lợi ích của Đảng, của dân tộc lên trên hết. Kiên quyết chống bệnh tự mãn tự túc, tự tư tự lợi, kiêu ngạo, ba hoa. Phải thực hành khẩu hiệu: chí công vô tư; cần, kiệm, liêm, chính!”...

Được bổ sung phù hợp với thời kỳ cả nước cùng đồng thời tiến hành 2 nhiệm vụ chiến lược (xây dựng CNXH ở miền Bắc và tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) để giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc), nội dung về đạo đức cách mạng được Chủ tịch Hồ Chí Minh trình bày cụ thể, rõ ràng và toàn diện trong tác phẩm Đạo đức cách mạng (12/1958).

Đặc biệt, trong tác phẩm Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân (2/1969), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thêm một lần khẳng định rằng “mỗi cán bộ, đảng viên phải đặt lợi ích của cách mạng, của Đảng, của Nhân dân lên trên hết, trước hết. Phải kiên quyết quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng, bồi dưỡng tư tưởng tập thể, tinh thần đoàn kết, tính tổ chức và tính kỷ luật. Phải đi sâu đi sát thực tế, gần gũi quần chúng, thật sự tôn trọng và

phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân. Phải cố gắng học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ hiểu biết để làm tốt mọi nhiệm vụ”. Cuối cùng, trong Di chúc, Người căn dặn “Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân”...

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng nêu trên và hiển hiện trong những bài nói, phát biểu, tác phẩm khác của Người là minh chứng cho thấy rằng: luận điệu “chẳng mấy ai” có thể hiểu được ngọn ngành cái gọi là “đạo đức cách mạng”, vì khái niệm đó “mông lung, chung chung” mà các phần tử cơ hội, bất mãn, phản động suy diễn chỉ là sự quy chụp, xảo biện cá nhân; chỉ là chiêu trò nói lấy được. Thực tế, với những người cộng sản nói chung, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam nói riêng, thì đạo đức là “gốc” và rèn luyện đạo đức cách mạng là yêu cầu không thể thiếu để mỗi người kiên định lý tưởng cách mạng, tận tâm, tận lực phụng sự Tổ quốc và nhân dân, chứ không

 <b>QUY ĐỊNH SỐ 144-QĐ/TW VỀ CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG ĐỐI VỚI CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN</b>	
<b>ĐIỀU 1</b>	<b>YÊU NƯỚC, TÔN TRỌNG NHÂN DÂN, TUYỆT ĐỐI TRUNG THÀNH VỚI ĐẢNG, VỚI TỔ QUỐC</b>
<b>ĐIỀU 2</b>	<b>BẢN LĨNH, ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO, HỘI NHẬP</b>
<b>ĐIỀU 3</b>	<b>CẦN, KIỆM, LIÊM, CHÍNH, CHÍ CÔNG VÔ TƯ</b>
<b>ĐIỀU 4</b>	<b>ĐOÀN KẾT, KỶ CƯƠNG, TÌNH THƯƠNG, TRÁCH NHIỆM</b>
<b>ĐIỀU 5</b>	<b>GƯƠNG MẪU, KHIÊM TỐN, TU DƯỠNG RÈN LUYỆN, HỌC TẬP SUỐT ĐỜI</b>



phải chỉ để “phụng sự Đảng” như các thế lực thù địch bẻ cong sự thật. Và cũng vì thế, luận điệu phản động “đạo đức là thứ xa lạ” với Đảng Cộng sản Việt Nam và đội ngũ cán bộ, đảng viên chính là xuyên tạc sự thật, là cố tình bôi nhọ những người cộng sản, cần phải bác bỏ.

### **Quy định số 144 là sự chất lọc tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng**

Trong cuộc đời hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh dù sử dụng nhiều bí danh, bút danh khác nhau, trong đó có Nguyễn Ái Quốc, Trần Lực, T. L, XYZ, CB... thì những tác phẩm mà Người đề cập vấn đề đạo đức cách mạng; yêu cầu đội ngũ cán bộ, đảng viên phải tu dưỡng phù hợp với yêu cầu của từng thời điểm, tình hình, nhiệm vụ cách mạng đều rất quan trọng, đều có ý nghĩa lịch sử và giá trị hiện thực không thể chối cãi. Dù có những điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp bối cảnh cụ thể, song những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng trong những thời điểm khác nhau đều là những tiêu chuẩn quan trọng, cần thiết; là yêu cầu bắt buộc mỗi người cán bộ, đảng viên phải chú tâm, thường xuyên rèn luyện, tự soi, tự sửa trong mọi hoàn cảnh, để “giàu sang không thể quyến rũ, nghèo khó không thể chuyển lay, uy lực không thể khuất phục”.

Cần khẳng định, với 5 Điều quy định (Điều 1. Yêu nước, tôn trọng Nhân dân, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc; Điều 2. Bản lĩnh, đổi mới, sáng tạo, hội nhập; Điều 3. Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; Điều 4. Đoàn kết, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm; Điều 5. Gương mẫu, khiêm tốn, tu dưỡng rèn luyện, học tập suốt đời và từng nội dung cụ thể

của mỗi Điều, cùng với Điều 6. Tổ chức thực hiện), Quy định số 144 được ban hành là hoàn toàn đáp ứng yêu cầu của thực tiễn. Đây không chỉ là mệnh lệnh cần phải thực hiện để vun bồi đạo đức cách mạng phù hợp yêu cầu cụ thể của sự nghiệp cách mạng, mà còn là cơ sở để đánh giá bản lĩnh, trách nhiệm, sự trung thành, tâm huyết, trong sạch, trung thực, thẳng thắn, khách quan, công tâm; sự dẫn thân, hăng hái, vì nước, vì dân, nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ; uy tín, sự gương mẫu, nêu cao lòng tự trọng, danh dự, sự đề kháng... của người cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

5 Điều với 19 nội dung cụ thể, quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới trong Quy định số 144 chính là sự chất lọc, kế thừa, làm mới những yêu cầu, tiêu chuẩn về đạo đức cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nêu ra. Nội dung các quy định này không chỉ thể hiện đầy đủ, toàn diện những chuẩn mực đạo đức cách mạng theo tư tưởng Hồ Chí Minh về mục tiêu, lý tưởng, bản lĩnh chính trị, tinh thần đổi mới, sáng tạo; sự nhất quán về lòng yêu nước, thương dân, trách nhiệm, tinh thần đoàn kết trên mọi lĩnh vực, mà còn là thực thi nguyên tắc, biện pháp tu dưỡng đạo đức cách mạng có tính vừa cấp bách, vừa thường xuyên và lâu dài đối với mỗi người cán bộ, đảng viên nói chung, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị nói riêng. 5 Điều trong Quy định số 144 thể hiện rõ mối quan hệ giữa xây và chống (xây là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài, thường xuyên; chống là nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết) trong rèn luyện đạo đức cách mạng;

trong tổng thể xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, đảm bảo để Đảng và hệ thống chính trị luôn trong sạch, vững mạnh.

Quy định số 144 và những chuẩn mực đạo đức cách mạng được xác định cụ thể, thiết thực và phù hợp hơn với bối cảnh đất nước thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế sâu rộng. Những nội dung trong đó chắc chắn không phải là một “đòi hỏi trái ngược với thực tế” như các thế lực thù địch quy kết, bôi, với mỗi cán bộ, đảng viên thì nội dung thứ nhất của Điều 1: “Suốt đời phấn đấu cho mục đích, lý tưởng cách mạng của Đảng; nêu cao tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với sự nghiệp cách mạng của Đảng; hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân” là yêu cầu tất yếu, không hề mâu thuẫn. Đồng thời, khi người cán bộ, đảng viên thực hiện 5 nội dung tại Điều 3 của Quy định số 144 mọi lúc, mọi nơi, mọi hoàn cảnh thì cũng tất yếu “nâng cao sức đề kháng” trước sự cám dỗ của vật chất, quyền lực, đủ tự trọng để “thực hiện văn hóa từ chức khi không đủ khả năng, uy tín”. Sự từ chức được nêu trong nội dung 5 của Điều 3 tại Quy định số 144 là sự kế thừa, phát triển từ Quy định số 41-QĐ/TW ngày 3/11/2021 của Bộ Chính trị về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ; trong đó có việc cán bộ “tự nguyện xin thôi giữ chức vụ” do “hạn chế về năng lực hoặc không còn đủ uy tín để hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao” được nêu tại mục 1 Điều 6 của Quy định. Văn hóa từ chức vừa cho thấy sự “nhẹ nhàng, nhân văn, tiến bộ. Từ đó có sức răn đe, cảm hóa lớn” như

*(Xem tiếp trang 22)*

# CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 BƯỚC NGOẶT VĨ ĐẠI TRONG LỊCH SỬ DÂN TỘC VIỆT NAM

 VINH QUANG

Năm 1945, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo toàn thể dân tộc Việt Nam làm nên thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám “long trời, lở đất”, thành lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Là một trong những sự kiện trọng đại nhất, bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam.

**T**hời điểm đó, tình hình chính trị vô cùng phức tạp, phát xít Nhật đảo chính Pháp (09/3/1945). Ngay đêm đó, Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương quyết định phát động một cao trào cách mạng làm tiền đề cho Tổng khởi nghĩa. Ngày 12/3/1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị “*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*”.

Từ tháng 3 đến tháng 8/1945, Đảng ta tiếp tục đề ra nhiều chủ trương nhằm chuyển hướng đấu tranh cách mạng, củng cố lực lượng như: Thống nhất các tổ chức vũ trang cách mạng trong cả nước thành Việt Nam giải phóng quân (tháng 4/1945); ra Chỉ thị tổ chức các Ủy

ban Dân tộc giải phóng các cấp và chuẩn bị thành lập Ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam, tức Chính phủ lâm thời cách mạng Việt Nam.

Đầu tháng 5/1945, Bác Hồ từ Cao Bằng về Tuyên Quang, chọn Tân Trào làm căn cứ chỉ đạo cách mạng cả nước. Tại đây, Người đã có Thư kêu gọi khởi nghĩa, ban hành Mệnh lệnh khởi nghĩa, công bố Lệnh khởi nghĩa... Bác khẳng định: “*Lúc này, thời cơ thắng lợi đã tới, dù hy sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập*”. Ngay khi nhận được tin Nhật chính thức đầu hàng Đồng minh vô điều kiện (ngày 15/8/1945), Hội nghị đại biểu toàn quốc của Đảng họp tại



Mit tinh của hàng vạn quần chúng Nhân dân tại Quảng trường Nhà hát Lớn Hà Nội, sáng 19/8/1945, do Mặt trận Việt Minh tổ chức.

Tân Trào (Tuyên Quang) vào tháng 8/1945 quyết định phát động toàn dân khởi nghĩa giành chính quyền từ tay phát xít Nhật và tay sai trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.

Thời cơ của Cách mạng Tháng Tám chỉ tồn tại trong một thời gian rất ngắn - từ sau khi Nhật đầu hàng Đồng minh đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương. Cũng nhờ chọn đúng thời cơ mà sức mạnh của Nhân dân ta được nhân lên gấp bội: Từ ngày 14 đến ngày 18/8, cuộc Tổng khởi nghĩa nổ ra giành thắng lợi ở nông thôn đồng bằng Bắc Bộ, đại bộ phận miền Trung, một phần miền Nam và ở các thị xã: Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Hội An, Quảng Nam... Ngày 19/8, khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi ở Hà Nội. Ngày 23/8, khởi nghĩa thắng lợi ở Huế, Bắc Kạn, Hòa Bình, Hải Phòng, Hà Đông, Quảng Bình, Quảng Trị, Bình Định, Gia Lai, Bạc Liêu... Ngày 25/8, khởi nghĩa thắng lợi ở Sài Gòn - Gia Định, Kon Tum, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Trà Vinh, Biên Hòa, Tây Ninh, Bến Tre... Ở Côn Đảo, Đảng bộ nhà tù Côn Đảo đã lãnh đạo các chiến sĩ cách mạng bị giam cầm nổi dậy giành chính quyền.

Chỉ trong vòng 15 ngày cuối tháng 8/1945 (từ 13 đến 28/8/1945), dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, 25 triệu đồng bào ta, với tinh thần *"đem sức ta mà giải phóng cho ta"* đã nhất tề vùng lên giành chính quyền, tổng khởi nghĩa thắng lợi hoàn toàn. Cách mạng Tháng Tám thành công, ngày 02/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời trình trọng đọc bản Tuyên ngôn độc

lập, tuyên bố trước quốc dân và thế giới: *"Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy!"*.

Cách mạng Tháng Tám để lại cho dân tộc ta những kinh nghiệm lịch sử quý báu, mãi mãi soi sáng các chặng đường cách mạng Việt Nam. Đó là bài học giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; xác định và kết hợp đúng đắn các nhiệm vụ chiến lược trong từng thời kỳ cách mạng; bài học về phát động sức mạnh toàn dân tộc, lấy sức mạnh của đội quân chủ lực công - nông làm nòng cốt; bài học thực hiện triệt để phương châm *"thêm bạn bớt thù"*; bài học về nghệ thuật khởi nghĩa, nghệ thuật tạo thời cơ và nắm bắt thời cơ; bài học về xây dựng một đảng Mác - Lênin có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trí tuệ sáng suốt, thường xuyên vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, gắn bó mật thiết với Nhân dân, có đội ngũ cán bộ, đảng viên tiên phong, gương mẫu, chiến đấu hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân...

Đánh giá ý nghĩa lịch sử của Cách mạng Tháng Tám, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: *"Chẳng những giai cấp lao động và Nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: Lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc"*.

Vào thời điểm Cách mạng Tháng Tám 1945, vị thế nước ta trên trường quốc tế còn thấp, nhưng Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nắm chắc và dự đoán đúng tình hình thế giới, tận dụng thời cơ, phối hợp hành động, làm chuyển hóa so sánh thế và lực giữa ta và địch, tạo nên sức mạnh tổng hợp áp đảo kẻ thù.

Ngày nay, chúng ta có thời cơ hơn để kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, lấy tự lực, tự cường, dựa vào sức mình là chính, đồng thời tranh thủ tối đa những điều kiện quốc tế thuận lợi để bồi đắp sức mạnh dân tộc và kết hợp với sức mạnh quốc tế thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Công cuộc đổi mới, trong đó có việc phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã đạt được những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử, thực sự đem lại những thay đổi lớn lao, rất tốt đẹp cho đất nước trong gần 40 năm qua, góp phần làm cho *"Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay"*.

Kỷ niệm 79 năm Cách mạng tháng Tám thành công là dịp cho thế hệ hôm nay nhận thức đầy đủ hơn trách nhiệm trong việc vận dụng và phát triển những bài học kinh nghiệm quý giá của Cách mạng tháng Tám; tiếp tục xây dựng, bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa như mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII đề ra.

**V.Q**



# NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG



**KHUẤT MINH PHƯƠNG**



có ý nghĩa đặc biệt này, năm 2000, Bộ Chính trị (khóa VIII) quyết định lấy ngày 01/8 hằng năm làm Ngày truyền thống công tác tư tưởng - văn hóa của Đảng. Năm 2007, sau khi Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương và Ban Khoa giáo Trung ương hợp nhất thành Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) quyết định lấy ngày 01/8 hằng năm là Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng. Đây là một quyết định có ý nghĩa rất quan trọng khẳng định và tôn vinh những thành quả, những đóng góp quan trọng của ngành Tuyên giáo qua các thời kỳ cách mạng của Đảng và của dân tộc. Đồng thời, là cơ sở để giáo dục truyền thống, xây dựng củng cố niềm tự hào, tinh thần yêu nghề, ý thức trách nhiệm, động viên sự phấn đấu, vươn lên của đội ngũ làm công tác tuyên giáo của Đảng.

Với chức năng là một bộ phận quan trọng của công tác xây dựng Đảng, tham mưu giúp cấp ủy đảng trong công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, về chủ trương, quan điểm và chính sách của Đảng trong lĩnh vực tuyên truyền, lý luận chính trị, lịch sử Đảng, báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ, thông tin đối ngoại, khoa giáo, công tác tuyên giáo đã đồng hành cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong suốt tiến trình

**C**ông tác tư tưởng của những người Cộng sản Việt Nam bắt đầu từ khi Nguyễn Ái Quốc đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, tiếp thu và truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam, viết sách báo, đào tạo cán bộ, cử cán bộ đi sâu vào phong trào “vô sản hóa” để đưa chủ nghĩa Mác - Lênin vào quần chúng, giác ngộ quần chúng, xây dựng phong trào, tiến tới thành lập Đảng. Sau Hội nghị thành lập Đảng (03/02/1930), công tác tuyên truyền được Nguyễn Ái Quốc và các chiến sĩ tiên bối trực tiếp tiến hành bằng những hình thức in ấn, xuất bản, phát hành tài liệu, sách báo, truyền đơn, mở lớp huấn luyện

cán bộ. Đồng thời, lập ra các bộ phận chuyên trách như Ban huấn luyện, Ban Cổ động tuyên truyền của Đảng...

Cách đây 94 năm, ngày 01/8/1930, nhân dịp kỷ niệm Ngày Quốc tế đấu tranh chống chiến tranh đế quốc, bảo vệ hòa bình, Ban Cổ động và Tuyên truyền của Đảng Cộng sản Việt Nam đã xuất bản tài liệu “Ngày Quốc tế đỏ 01/8”. Sau khi phát hành, tài liệu này tạo được tiếng vang lớn có sức cổ vũ mạnh mẽ quần chúng nước ta đứng lên chống chủ nghĩa đế quốc, chống áp bức bóc lột, phản đối chiến tranh xâm lược, ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc. Căn cứ vào tài liệu và sự kiện

cách mạng do Đảng lãnh đạo. Sự đóng góp của công tác tuyên giáo được thể hiện trên nhiều mặt, nhiều lĩnh vực nổi bật, đó là tạo sự thống nhất về nhận thức, tư tưởng và hành động trong toàn Đảng, sự đồng thuận trong Nhân dân để thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; củng cố niềm tin, tự hào về Đảng, về đất nước và con người Việt Nam; nâng cao uy tín và vị thế đất nước; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Là người sáng lập và rèn luyện Đảng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh được đánh giá là nhà tư tưởng và nhà hoạt động tư tưởng kiệt xuất của Đảng. Người luôn khẳng định công tác tư tưởng là bộ phận cấu thành đặc biệt quan trọng trong toàn bộ hoạt động của Đảng, là một sức mạnh to lớn, một vũ khí sắc bén trong sự nghiệp cách mạng. Khi nhấn mạnh tới tầm quan trọng của việc giáo dục và lãnh đạo tư tưởng, Người kiên quyết chống lại “căn bệnh” coi thường tư tưởng lý luận: Giáo dục tư tưởng và lãnh đạo tư tưởng là việc quan trọng nhất của Đảng, phải kiên quyết chống cái thói xem nhẹ tư tưởng. Đảng phải tăng cường tư tưởng giai cấp công nhân và rửa gột những tư tưởng trái với nó. Đảng cần phải giáo dục và yêu cầu đảng viên ra sức học tập lý luận, mở rộng tự phê bình và phê bình, đấu tranh với những tư tưởng “phi vô sản”. Người yêu cầu Đảng phải thường xuyên tiến hành tổ chức nghiên cứu, học tập lý luận cho cán bộ, đảng viên và tuyên truyền lý luận cách mạng cho Nhân dân.

Quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta luôn đặc biệt coi trọng vai trò của công tác

tư tưởng, coi công tác tư tưởng là “linh hồn” của mọi công tác, không chỉ nhằm thực hiện những nhiệm vụ cấp bách trước mắt, mà còn cả những nhiệm vụ lâu dài. Trong bối cảnh mới, đòi hỏi phải nâng cao hơn nữa tính chiến đấu, tính thuyết phục, hiệu quả nhằm tạo ra sự thống nhất cao về ý chí và hành động trong toàn Đảng, toàn dân để thực hiện thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ do Đại hội XIII của Đảng đề ra. Kế thừa Đại hội XII, Đại hội XIII xác định: Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức công tác tư tưởng theo hướng chủ động, thiết thực, kịp thời và hiệu quả, nâng cao tính chiến đấu, tính giáo dục, tính thuyết phục trong tuyên truyền, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Đại hội XIII đã bổ sung, nhấn mạnh những nhiệm vụ, giải pháp mới:

*Một là*, về nắm bắt, dự báo tình hình tư tưởng: “Nắm chắc, dự báo đúng, định hướng chính xác, xử lý đúng đắn, kịp thời các vấn đề trong Đảng, trong xã hội. Chú trọng nắm bắt, định hướng dư luận xã hội; bảo đảm thống nhất tư tưởng trong Đảng, đồng thuận cao trong xã hội”. Việc nắm bắt, dự báo tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân và định hướng dư luận xã hội là một nhiệm vụ rất quan trọng của công tác tư tưởng.

*Hai là*, về tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận: “Đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, hoàn thiện hệ thống lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Gắn kết tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận với

định hướng chính sách...”. Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, xác định: “Tổng kết thực tiễn 40 năm đổi mới để bổ sung, phát triển lý luận của Đảng”.

Đây là những nhiệm vụ, giải pháp vừa cấp bách, vừa lâu dài. Công cuộc đổi mới ngày càng đi vào chiều sâu đặt ra nhiều vấn đề mới, đòi hỏi phải có những giải pháp mới để lý luận đáp ứng yêu cầu mới.

*Ba là*, về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trong những năm tới, các thế lực thù địch tiếp tục các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước và đất nước ta, đòi hỏi phải tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái. Đây là vấn đề liên quan đến sự sống còn của Đảng, của chế độ. Đại hội XIII xác định: “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị; đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.

Trong giai đoạn hiện nay, công tác tư tưởng phải góp phần phát huy ý chí tự lực, tự cường, khơi dậy tinh thần sáng tạo, khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Công tác tư tưởng cần hướng tới việc tăng cường cung cấp cho đội ngũ cán bộ, đảng viên những thông tin kịp thời, những nhận thức mới, tư duy mới, tạo động lực phấn đấu góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

**K.M.P**



# CHIẾN THẮNG TRẬN ĐẦU KHỞI ĐẦU BẢN HÙNG CA OANH LIỆT CỦA HẢI QUÂN NHÂN DÂN VIỆT NAM



**HOÀNG KHÔI**

**Cách đây 60 năm, ngày 02 và 05/8/1964, Hải quân nhân dân Việt Nam (HQNDVN) sau 9 năm xây dựng hòa bình, lần đầu tiên ra quân chiến đấu đã anh dũng, kiên cường đánh đuổi tàu khu trục Ma-đốc của đế quốc Mỹ ra khỏi vùng biển nước ta; cùng với Nhân dân miền Bắc chiến đấu anh dũng, bắn rơi 8 máy bay hiện đại của Mỹ và bắn hỏng nhiều chiếc khác, bắt sống tên giặc lái người Mỹ đầu tiên trên vùng biển, vùng trời miền Bắc, làm nên chiến thắng trận đầu của quân và Nhân dân miền Bắc trong cuộc chống chiến tranh phá hoại bằng không quân, hải quân của đế quốc Mỹ, ngày 07/8/1964 Bác Hồ đã biểu dương khen ngợi đối với bộ đội Hải quân và Phòng không tại lễ tuyên dương công trạng.**

**T**ừ Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa III đã nhận định một số vấn đề quốc tế và tình hình nhiệm vụ cách mạng miền Nam; nhiệm vụ làm thất bại hoàn toàn chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ, từ đó đề ra phương hướng cho quân đội xây dựng, nâng cao sức mạnh chiến đấu bảo vệ miền Bắc, tăng cường chủ lực và đẩy mạnh tác chiến tập trung ở miền Nam. Tháng 3/1964, Chủ tịch Hồ Chí Minh triệu tập Hội nghị chính trị đặc biệt, yêu cầu “Quân đội và lực lượng vũ trang nhân dân phải luôn sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ tổ quốc, giữ gìn trật tự trị an, kiên quyết đập tan mọi hành động của Đế quốc Mỹ và tay sai của chúng”.

Những tháng cuối năm 1963, vấn đề Việt Nam ngày càng trở nên nóng bỏng đối với giới cầm quyền Mỹ, bị thất bại

liên tiếp trước Nhân dân Việt Nam trên chiến trường miền Nam, đế quốc Mỹ quyết định đẩy mạnh chiến tranh xâm lược miền Nam bằng một cuộc chiến tranh mới và mở cuộc chiến tranh phá hoại đối với miền Bắc, để triệt tiêu công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, ngăn chặn chi viện của miền Bắc cho miền Nam. Tháng 02/1964, Tổng thống Mỹ Johnson đã thông qua chương trình thử nghiệm 4 tháng với 3 nội dung: do thám bằng máy bay chiến lược U2 và bắt cóc công dân Bắc Việt Nam để khai thác thông tin, sử dụng các đội nhảy dù phá hoại và gây chiến tranh tâm lý...; mở các cuộc tiến quân bằng không quân ở Lào, lan dần đến biên giới Bắc Việt Nam; tổ chức các cuộc tuần tra bằng tàu khu trục Mỹ ở khu vực Vịnh Bắc Bộ gây tác động tâm lý và thu thập tin tức tình báo, nhằm phô trương sức mạnh

và tìm cơ để gây chiến tranh phá hoại miền Bắc Việt Nam.

Tháng 4/1946, Bộ Tư lệnh Hạm đội Thái Bình Dương Mỹ đưa ra kế hoạch đánh phá các tuyến vận chuyển chiến lược của ta chạy dọc biên giới Việt Nam - Lào, Việt Nam - Cam phu chia, nhằm ngăn chặn sự chi viện từ Bắc vào Nam. Thống thống Mỹ Johnson yêu cầu Bộ Ngoại giao và Bộ Quốc phòng Mỹ soạn thảo kế hoạch hành động từng bước, kết hợp cả hoạt động chính trị và quân sự chống phá Bắc Việt Nam. Đến tháng 5/1964 kế hoạch chiến tranh phá hoại miền Bắc đã được Đế quốc Mỹ hoàn tất, với kịch bản phải có “một chiến dịch khiêu khích Bắc Việt Nam” để tạo cơ. Tháng 7/1964, các hoạt động khiêu khích của Mỹ càng gia tăng dần trên biển, vùng trời và phá hoại trên đất liền, chúng cho tàu biệt kích nguy bắn pháo phá hoại trên đảo

Hòn Mê (Thanh Hóa), Hòn Ngư (Nghệ An), huy động máy bay T28 bắn phá đồn biên phòng Noọng Dể, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Ngoài khơi Vịnh Bắc Bộ, tàu khu trục Ma-đốc của Mỹ xâm phạm hải phận nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, khiêu khích HQNDVN.

135 Hải quân đã dũng cảm tiến công tàu khu trục Ma-đốc, bắn rơi 1 máy bay, bắn hỏng 1 chiếc khác, buộc địch phải tháo chạy ra khỏi vùng biển miền Bắc nước ta.

Bị đánh đuổi, Mỹ đã dựng lên “Sự kiện Vịnh Bắc Bộ” để lấy cớ cho ngày 05/8/1964 đem máy

cũng là chiến thắng trận đầu trong chống chiến tranh phá hoại, bảo vệ miền Bắc Việt Nam chủ nghĩa xã hội; tô thêm truyền thống của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng; tiếp tục khẳng định sự đúng đắn trong lãnh đạo, chỉ đạo, chiến lược tài tình, sáng suốt của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh ngay từ khi Mỹ tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam.

Từ “Cuộc chiến thắng trận đầu” đã cho thấy rằng, trong các trận đánh trên biển với bất kỳ đối tượng tác chiến nào, việc nắm thời cơ là rất quan trọng, phải bám sát tình hình, nắm vững về địch, phân tích, dự báo chính xác những gì có thể xảy ra; từ đó, tính toán các yếu tố để tiếp cận địch được nhanh nhất, bảo đảm được bí mật, chiếm lĩnh vị trí có lợi để tiến công địch đạt hiệu quả cao nhất...

Những năm tới, tình hình thế giới, khu vực dự báo tiếp tục có biến động nhanh chóng và khó lường; tranh chấp chủ quyền, lợi ích Biển Đông diễn biến ngày càng phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ xảy ra xung đột. Trong nước, tình hình an ninh, chính trị, xã hội cơ bản ổn định; kinh tế tiếp tục phát triển; quốc phòng - an ninh được giữ vững và tăng cường; đối ngoại mở rộng. Tuy nhiên, các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh chiến lược “diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và “phi chính trị hóa” quân đội. Đòi hỏi nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, chủ quyền biển, đảo và xây dựng HQNDVN cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đang đặt ra yêu cầu mới cao hơn.

**H.K**



*Tàu hải quân chiến đấu bắn máy bay Mỹ tại Lạch Trường (Thanh Hóa) ngày 05/8/1964.*

Trước sức tiến công mạnh mẽ của Nhân dân và các lực lượng vũ trang cách mạng miền Nam, năm 1964, đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn tăng cường cho máy bay trinh sát, tàu chiến vào sâu trong hải phận của ta, bắn phá dọc bờ biển từ Thanh Hóa trở vào Quảng Bình. Đặc biệt, ngày 02/8/1964, tàu khu trục Ma-đốc của Mỹ đã ngang nhiên vào sát bờ biển để trinh sát và khiêu khích các lực lượng của ta. Đây là những hành động nằm trong mưu đồ tạo cơ sở mở rộng chiến tranh phá hoại, ngăn cản sự chi viện của hậu phương lớn miền Bắc cho cách mạng miền Nam. Kiên quyết trừng trị những hành động thách thức ngang ngược của địch, Phân đội 3 tàu phóng lôi của Tiểu đoàn

bay đánh phá nhiều địa phương ven biển, các căn cứ, vị trí trú đậu tàu thuyền của HQNDVN, mở đầu cho hành động leo thang chiến tranh phá hoại đối với miền Bắc nước ta. Cùng với quân và dân miền Bắc, nhất là các địa phương ven biển, HQNDVN đã giáng trả bọn xâm lược những đòn đích đáng, bắn rơi 8 máy bay và làm hỏng nhiều chiếc khác, bắt sống giặc lái, làm thất bại bước đầu âm mưu phá hoại miền Bắc của đế quốc Mỹ.

Ngày 02 và 05/8/1946 trở thành một mốc son có ý nghĩa quan trọng, tự hào trong lịch sử kháng chiến chống Mỹ cứu nước của Nhân dân ta; trân trọng, tôn vinh những công lao, cống hiến hy sinh của các thế hệ đi trước. Đây là “Chiến thắng trận đầu” của HQNDVN đồng thời

Trong thời đại bùng nổ thông tin trên internet hiện nay, mạng xã hội ngày càng có ảnh hưởng lớn trong đời sống xã hội, là phương tiện truyền tải thông tin quan trọng và phổ biến với đặc điểm nổi trội là tốc độ kết nối nhanh, phạm vi chia sẻ rộng, hiệu quả tác động lớn, đang trở thành nhu cầu không thể thiếu trong đời sống xã hội. Tuy nhiên, các thế lực thù địch lợi dụng mạng xã hội để truyền bá quan điểm sai trái, tung tin bịa đặt, xuyên tạc với quy mô ngày càng rộng, mức độ ngày càng mạnh nhằm tấn công vào nền tảng tư tưởng của Đảng, chống phá công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của Nhân dân ta.

## BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG

 **KIỀU NINH**

**H**iện nay, Việt Nam đang thuộc nhóm các quốc gia có tỷ lệ người dân sử dụng mạng xã hội cao trên thế giới và xu hướng đọc tin trên mạng xã hội ngày càng tăng. Các nền tảng mạng xã hội có lượng người sử dụng lớn như Facebook, YouTube, Zalo, Instagram..., đều có sự phát triển nhanh chóng, phủ sóng rộng rãi, mang lại nhiều tác động tích cực như tạo nên sự kết nối, chia sẻ các thông tin hữu ích, nâng cao kỹ năng sống, làm thay đổi nhận thức, hành vi của mỗi cá nhân, qua đó tác động đến sự phát triển của toàn xã hội; tham gia vào mọi lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội của mỗi cá nhân, mỗi quốc gia và cộng đồng quốc tế.

Bên cạnh tính ưu việt, mạng xã hội cũng bộc lộ những hạn chế không nhỏ, tác động tiêu cực tới sự phát triển xã hội, con người, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, đặc biệt là việc các thế lực thù địch, các phần tử

cơ hội, chống đối chính trị đã và đang triệt để lợi dụng internet, mạng xã hội để tiến hành phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng ta. Trong thời gian qua, các thế lực thù địch, phản động đã lập ra và sử dụng hàng nghìn trang mạng xã hội vào các hoạt động tuyên truyền phá hoại nền tảng

tư tưởng, chống phá chế độ ta. Chúng tập trung xuyên tạc, nói xấu chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hiện nay, nhiều trang mạng xã hội của bọn phản động trong và ngoài nước như: Chính phủ quốc gia Việt Nam lâm thời,



Dân làm báo, Quan làm báo, Việt Tân, BBC... thường xuyên đăng tải những bài viết với lời lẽ chống Đảng, chống chế độ một cách điên cuồng, mù quáng. Chúng tuyên truyền xuyên tạc chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, lợi dụng chiêu bài phản biện xã hội, đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng, bảo vệ môi trường, các vấn đề dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, dân tộc... để đăng tải những bài viết có thông tin sai lệch, không được kiểm chứng, suy diễn xuyên tạc, từ đó kết luận các chủ trương, chính sách đó là sai lầm và đòi xóa bỏ. Lợi dụng những sơ hở, thiếu sót trong triển khai các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của chính quyền các cấp, các vụ việc phức tạp... để kích động dư luận, hình thành tâm lý phản kháng, tư tưởng bất mãn, chống đối, tiến tới kêu gọi biểu tình, bạo loạn lật đổ chế độ.

Bên cạnh đó, mạng xã hội có thể làm gia tăng nguy cơ lộ, lọt bí mật nhà nước. Trong số hàng chục triệu người dân Việt Nam sử dụng mạng xã hội, có không ít người là cán bộ, đảng viên, làm việc trong các cơ quan, đơn vị có liên quan đến bí mật nhà nước. Nhiều người có thói quen thích chia sẻ thông tin về cuộc sống, công việc, hoạt động của cơ quan, đơn vị lên mạng xã hội hoặc sử dụng mạng xã hội làm công cụ liên lạc, trao đổi. Trong khi đó, hiểu biết về công tác bảo vệ bí mật nhà nước của một số cán bộ, đảng viên chưa cao, trách nhiệm, ý thức bảo mật chưa tốt, làm gia tăng nguy cơ lộ, lọt bí mật nhà nước. Lợi dụng các vụ lộ, lọt bí mật nhà nước trên internet, nhiều đối tượng đã đăng tải lại các tài liệu mật trên mạng xã hội, tạo diễn đàn xuyên tạc, nói xấu chính quyền.

Trong tình hình hiện nay, mỗi người dân càng phải nâng cao trách nhiệm khi tham gia vào cộng đồng mạng. Cùng với tinh táo nhận diện âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, cần phải phân biệt rõ các quan điểm sai trái, thù địch với những ý kiến phản biện chính đáng, tâm huyết. Muốn vậy, hơn lúc nào hết, chúng ta phải xây dựng, củng cố và phát triển vững mạnh “thế trận lòng dân” bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng. Theo đó, cần quan tâm:

*Thứ nhất*, xây dựng, phát triển, hoàn thiện hệ thống pháp luật để quản lý hoạt động trên internet, mạng xã hội là vấn đề tất yếu, khách quan, quan trọng hàng đầu. Cơ quan chức năng các cấp cần thường xuyên theo dõi, khảo sát, đánh giá, kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật, đảm bảo công tác quản lý hoạt động internet, mạng xã hội phù hợp với các quy trình sinh hoạt xã hội, cộng đồng, thực sự “ích nước, lợi nhà”, ngăn chặn hiệu quả các mặt tiêu cực.

*Thứ hai*, nâng cao chất lượng tuyên truyền, giáo dục nhận thức, trách nhiệm cho Nhân dân, trước hết là đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, sinh viên, học sinh khi sử dụng mạng xã hội. Để thực hiện tốt nội dung này, các cấp ủy cần đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền, giáo dục cho phù hợp với từng đối tượng, làm cho họ nhận thức và thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quyền tự do thông tin, tự do báo chí, công tác quản lý, sử dụng internet và mạng xã hội.

*Thứ ba*, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện Quy định số 85-QĐ/TW ngày 07/10/2022 của Ban Bí thư về việc cán bộ, đảng viên thiết lập và sử dụng trang thông tin điện tử cá nhân trên internet, mạng xã hội, góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch và xây dựng môi trường mạng xã hội văn minh, lành mạnh, an toàn.

*Thứ tư*, đối với thế hệ trẻ, cần giáo dục việc sử dụng mạng internet, mạng xã hội an toàn, thông minh. Trong môi trường giáo dục hiện đại không thể thiếu internet, mạng xã hội, phụ huynh và nhà trường cần chung tay xây dựng một “bức tường lửa” an toàn cho học sinh khi sử dụng mạng xã hội.

*Thứ năm*, các cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị cần xây dựng được quy định, quy ước sử dụng mạng xã hội; phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức quần chúng, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên phải là “người lính xung kích” trong việc đưa trang mạng cá nhân mình thành một kênh thông tin, tuyên truyền thường xuyên, chính thống về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đảm bảo cho họ phải trở thành “pháo đài vững chắc” trên trận địa đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; chủ động “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”, tự giác đăng tải, chia sẻ, lan tỏa thông tin tích cực, trực diện đấu tranh với thông tin xấu, độc, tạo thành phong trào rộng khắp làm cho mạng xã hội ngày càng tích cực, lành mạnh.

K.N

# TÌM HIỂU CHUYÊN ĐỀ NĂM 2024

(TIẾP THEO)



**II. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ TRÁCH NHIỆM, NÊU GƯƠNG, KỶ CƯƠNG, HIỆU QUẢ, KHƠI DẬY KHÁT VỌNG XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG TRỞ THÀNH TỈNH PHÁT TRIỂN KHÁ CỦA CẢ NƯỚC**

**1. Sự cần thiết và nhiệm vụ, giải pháp trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả**

### **1.1. Sự cần thiết**

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nói chung và tư tưởng, đạo đức, phong cách về trách nhiệm, nêu gương, kỷ

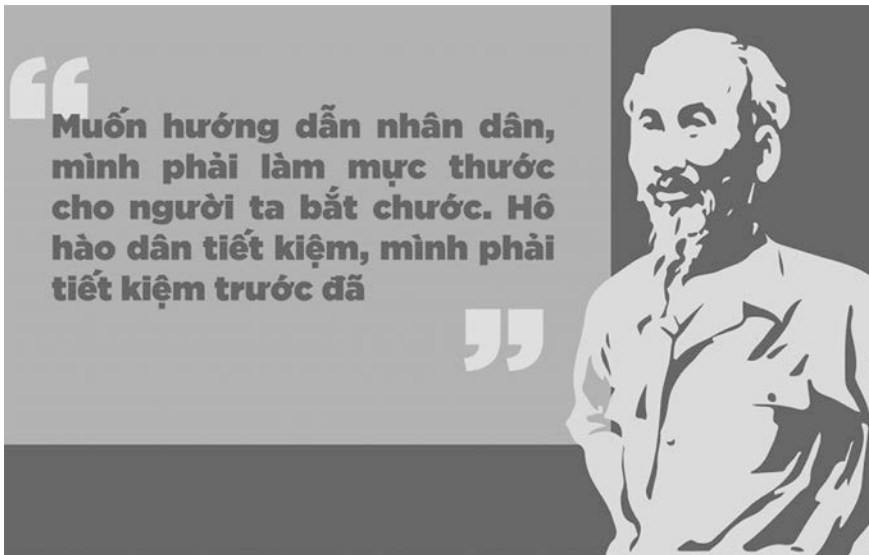
cương, hiệu quả của Người nói riêng là việc làm hết sức cần thiết, trở thành một yêu cầu, nội dung quan trọng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; là việc làm thường xuyên của mỗi cấp ủy, tổ chức đảng, góp phần làm chuyển biến chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên trên tất cả các mặt công tác; đồng thời, làm cho tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người mãi lan tỏa, thật sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc trong đời sống xã hội.

Trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả là các thành tố có mối quan hệ biện chứng, tác động qua lại, hỗ trợ

cho nhau; thực hiện tốt vấn đề này là cơ sở, đồng thời cũng là kết quả của vấn đề kia để tạo ra thành quả. Mỗi cán bộ, đảng viên thực hiện tốt việc nêu gương sẽ chấp hành nghiêm kỷ luật, góp phần siết chặt kỷ cương và luôn hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao nhằm đem lại hiệu quả thiết thực. Thực hiện tốt kỷ cương, chấp hành nghiêm điều lệ, quy chế, chỉ thị, quy định... cũng là biểu hiện cụ thể của việc thực hiện nêu gương, đồng thời cũng là cơ sở góp phần cho mỗi cán bộ, đảng viên hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Mỗi cán bộ, đảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ trên





cương vị, chức trách, chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương sẽ là những tấm gương sáng cho quần chúng Nhân dân noi theo, làm cho việc thực hành nêu gương theo phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày một hiệu quả. Chính vì vậy, mỗi cán bộ, đảng viên không chỉ thực hiện tốt việc nêu gương mà cần phải đề cao kỷ cương và nêu cao trách nhiệm.

Những năm qua, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ; Đảng bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã ban hành nhiều chủ trương, quy định về kỷ cương, nêu gương, trách nhiệm... Các quy định, kết luận, chỉ thị, công điện... của Trung ương và của tỉnh đã kịp thời đáp ứng yêu cầu của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng chính quyền và tạo hiệu ứng tích cực. Bước đầu, việc thực hiện các quy định, kết luận, chỉ thị, công điện... đã tạo chuyển biến tích cực, góp phần siết chặt kỷ luật, kỷ cương; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; đội ngũ cán bộ, đảng viên nhận thức rõ hơn về tinh thần trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương,

hiệu quả; góp phần ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, tiêu cực. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII khẳng định: “Việc thực hiện trách nhiệm nêu gương và chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên có chuyển biến tích cực, nhất là vai trò tiên phong, gương mẫu của các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương”.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, Hội nghị Trung ương 7 khóa XIII, cũng chỉ ra những hạn chế sau nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại Hội XIII của Đảng: “Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên vẫn là vấn đề rất đáng lo ngại, diễn biến phức tạp, không thể chủ quan, lơ là. Một số đồng chí lãnh đạo cấp cao, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhận trách nhiệm chính trị, có vi phạm cũng phải xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước”.

Trong bài phát biểu tại Hội nghị toàn quốc sơ kết 5 năm

thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 18/5/2021, của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ rõ: “Việc cam kết tu dưỡng, rèn luyện, gắn với thực hiện trách nhiệm nêu gương của một bộ phận cán bộ, đảng viên hiệu quả chưa cao”...

Tổng kết công tác xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ Đại hội XII, cho thấy: Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 2.209 cán bộ, đảng viên có liên quan đến tham nhũng; trong đó có 113 cán bộ diện Trung ương quản lý cả đương chức và đã nghỉ hưu. Từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng đến tháng 5/2023, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã xem xét cho thôi giữ chức vụ, cho nghỉ công tác, nghỉ hưu, bố trí công tác khác đối với 14 cán bộ diện Trung ương quản lý; các địa phương cũng bố trí công tác và thực hiện chính sách đối với 22 trường hợp cán bộ sau khi bị kỷ luật.

Đối với Lâm Đồng, chỉ tính riêng 02 năm 2021-2022 đã có 450 đảng viên bị xử lý kỷ luật liên quan đến vấn đề nêu gương, thực thi công vụ...; trong đó: 100 ủy viên các cấp; các hình thức: khiển trách 302, cảnh cáo 100, cách chức 15, khai trừ 33.

Trong bối cảnh đó, việc tăng cường và phát huy trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả trong tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và trong công tác của cán bộ, đảng viên, người lãnh đạo, nhất là người đứng đầu trong các tổ chức của hệ thống chính trị càng trở nên quan trọng và cấp thiết nhằm góp phần tạo

dựng niềm tin và động lực, củng cố sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội để thực hiện thành công mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; xây dựng quê hương Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện, bền vững.

### **1.2. Nhiệm vụ, giải pháp**

Để học tập, rèn luyện, phát huy tinh thần trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trong thời gian tới, các cấp ủy đảng, các cơ quan, địa phương, đơn vị trong tỉnh và từng cá nhân cần tập trung thực hiện tốt một số nội dung, giải pháp sau:

**Thứ nhất**, phát huy vai trò trách nhiệm của cấp ủy và cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong thực hành nêu gương, chấp hành kỷ cương, đề cao trách nhiệm, hiệu quả công việc. Việc thực hành nêu gương của cán bộ, đảng viên phải theo phương châm “trên trước, dưới sau, trong trước, ngoài sau, học đi đôi với làm theo”; cấp ủy nêu gương cho đảng viên, đảng viên nêu gương cho quần chúng, cấp trên nêu gương cho cấp dưới.

Cấp ủy viên phải thực sự tiêu biểu về phẩm chất đạo đức và năng lực; gương mẫu đi đầu trong quán triệt và chấp hành các nghị quyết, chỉ thị, quy định; thực hiện nói và làm theo nghị quyết... Cấp ủy viên phải nêu gương cho đảng viên và quần chúng mọi lúc, mọi nơi, trên mọi lĩnh vực; phải thực sự là tấm gương sáng để đảng viên và quần chúng noi theo. Kiên quyết chống các biểu hiện “chủ trương một đằng, thực hiện một nẻo”, “nói không đi đôi với làm”; tự cho mình

đặc quyền, đặc lợi trái với quy định và các biểu hiện cục bộ, bè phái, xa rời cấp dưới, xa rời quần chúng.

Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, tận tụy với công việc; làm việc có nguyên tắc, kỷ cương, có lý, có tình; khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực thi công vụ...; quan tâm giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ. Cần phải biết khiêm tốn lắng nghe, tiếp thu ý kiến phê bình của đồng chí, của quần chúng, của cấp dưới, từ đó chuyển thành nhận thức và hành động tự giác.

Cùng với đó, cán bộ, đảng viên cần nêu gương về lập trường quan điểm, kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; phòng, chống những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, bảo vệ Đảng, Nhà nước, chế độ và kiên định con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.

**Thứ hai**, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của mỗi cán bộ, đảng viên về trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc thực hiện các quy định của Đảng về nêu gương; các chỉ thị, quy định của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện kỷ cương, trách nhiệm, hiệu quả trong thực thi công vụ. Nội dung tuyên truyền, giáo dục phải làm nổi bật giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các quy định của Đảng, Nhà nước về trách nhiệm, nêu gương,

kỷ cương, hiệu quả đối với sự nghiệp cách mạng trước đây và công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, quê hương Lâm Đồng hiện nay. Đồng thời, đề cao vai trò trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên về thực hiện nêu gương mọi lúc, mọi nơi, cả trong thực hiện nhiệm vụ và trong sinh hoạt đời thường.

Nội dung tuyên truyền, giáo dục phải được xác định phù hợp với đặc điểm, loại hình cơ quan, địa phương, đơn vị và trình độ nhận thức, cương vị, chức trách của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, giáo dục ở các cơ quan, địa phương, đơn vị hướng đến mục tiêu làm cho việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả trở thành việc làm hằng ngày, là tình cảm, trách nhiệm của mỗi tổ chức và cá nhân.

**Thứ ba**, xây dựng, hoàn thiện và chấp hành nghiêm các quy định, quy chế về nêu gương, kỷ cương, trách nhiệm, hiệu quả. Quy định, quy chế ở các cơ quan, địa phương, đơn vị là hệ thống văn bản mang tính pháp quy, là biểu hiện của việc thực hiện nề nếp, kỷ cương, là một trong những căn cứ cơ bản để điều chỉnh hoạt động của tập thể và cá nhân theo phạm vi nhất định.

Cấp ủy, tổ chức đảng và cơ quan, địa phương, đơn vị phải cụ thể hóa pháp luật, chỉ thị, quy định... vào nghị quyết, quy chế, chương trình, kế hoạch của cấp mình; bảo đảm cho mọi quy định phải hướng đến lợi ích chung và vì sự kỷ cương, vững mạnh của tập thể; thực hiện kỷ cương, đề cao kỷ luật nhưng không làm cho cơ

quan, địa phương, đơn vị trở nên căng thẳng, khô cứng, mà phải duy trì kỷ luật gắn với tăng cường tình đoàn kết, thương yêu, sẻ chia, tạo nên bầu không khí dân chủ, phấn khởi vì mục tiêu chung. Đồng thời, thực hiện hiệu quả các quy định của Đảng, Nhà nước về bảo vệ cán bộ “6 dám” (dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung).

Mỗi cán bộ, đảng viên phải nêu cao trách nhiệm trên từng cương vị công tác. Khi thực hiện nhiệm vụ phải chịu trách nhiệm trực tiếp theo chức trách, nhiệm vụ quy định và trực tiếp chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, lĩnh vực công tác được phân công; gặp khó khăn phải kịp thời báo cáo với cấp trên, với tập thể. Sau từng thời kỳ, từng nhiệm vụ phải rút kinh nghiệm về kết quả thực hiện, đồng thời xem xét trách nhiệm, hiệu quả công việc rõ ràng.

**Thứ tư**, thường xuyên kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, biểu dương những tập thể, cá nhân điển hình trong phát huy trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả. Cấp ủy, ủy ban kiểm tra đảng các cấp xác định nội dung lãnh đạo, tổ chức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả trong kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp mình; đồng thời có kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện vấn đề này đối với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc.

Thường xuyên tiến hành kiểm tra cụ thể việc thực hành nêu gương của cấp ủy viên, người đứng đầu và cán bộ, đảng viên; kiểm tra việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật của tập thể và các cá nhân; kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm, hiệu quả công việc trên từng cương vị chức trách. Duy trì nghiêm túc, đầy đủ chế độ

kiểm tra của người đứng đầu đối với việc thực hiện các chỉ thị, quy định, kế hoạch gắn với nội dung nêu gương, kỷ cương, trách nhiệm, hiệu quả tại cơ quan, địa phương, đơn vị; chú trọng kiểm tra việc thực hiện nêu gương, chấp hành Điều lệ Đảng, pháp luật Nhà nước...

Kịp thời phát hiện, biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích tốt, tiêu biểu trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả; từ đó, nhân rộng, lan tỏa thành phong trào sôi nổi, rộng khắp, làm cho việc phát huy trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả trở thành một phương châm sống, một việc làm thường nhật của mỗi người, góp phần hoàn thiện chuẩn mực đạo đức của người cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

(Còn nữa)  
**B.B.T**

## QUY ĐỊNH SỐ 144-QĐ/TW...

(Tếp theo trang 10)

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh, vừa đồng thời khẳng định một sự thật là, trong công tác cán bộ và công tác nhân sự đều sẽ “có lên, có xuống”, “có vào, có ra” chứ không phải là tranh giành, đấu đá, triệt hạ nhau vì phe cánh như các thế lực thù địch xuyên tạc.

Vì thế, khi cả hệ thống chính trị đẩy mạnh đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực gắn với công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng như hiện nay thì với việc thực thi Quy định số 144, đội ngũ cán bộ, đảng viên đảm

nhiệm trọng trách của mình trong các cơ quan công quyền càng phải nghiêm khắc hơn với bản thân trong tu dưỡng và phấn đấu, nhất là phải biết “giữ mình” - tự mình kiểm soát quyền lực được giao với tinh thần tự soi, tự sửa và gương mẫu trong thực thi công vụ để xứng đáng vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân như Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn. Đồng thời, tin tưởng chắc chắn rằng, việc nghiêm túc thực hiện những chuẩn mực đạo đức cách mạng theo Quy định số 144

không chỉ tạo ra bước chuyển biến mới, tích cực về cả nguyên tắc và hành động trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trước thềm Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội XIV của Đảng, mà còn thiết thực bác bỏ luận điệu phản động cho rằng “đạo đức cách mạng không có thật”, “chỉ là những câu khẩu hiệu của miệng...” mà các thế lực thù địch và phần tử xấu tung lên mạng xã hội.

**B.B.T**



# ĐẢNG VIÊN VÙNG KHÓ HỌC TẬP VÀ LÀM THEO BÁC



NDONG BRÛM

Học tập và làm theo Bác “Việc gì có lợi cho dân thì hết sức làm, việc gì có hại cho dân thì hết sức tránh”, đảng viên các xã vùng khó huyện Đam Rông đã có nhiều việc làm thiết thực, hiệu quả, tạo niềm tin cho đồng bào các dân tộc trên địa bàn huyện tích cực hưởng ứng phong trào thi đua yêu nước, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi và giảm nghèo bền vững.



Ông Liêng Jrang Ha Tương (bìa phải) vận động bà con đa dạng hóa cây trồng, vật nuôi để nâng cao thu nhập.

Với tinh thần vượt khó, dám nghĩ dám làm, đảng viên K'Lem - Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng Thôn 5, xã Liêng S'rôn (Đam Rông), là người phụ nữ chịu thương, chịu khó vừa phát triển kinh tế gia đình

vừa làm tròn trách nhiệm người đứng đầu của thôn. Tuy gia cảnh khó khăn do chồng bị bệnh hiểm nghèo, nhưng chị K'Lem không quản ngại khó khăn, luôn nỗ lực, gương mẫu đi đầu trong phát triển kinh tế gia đình; chấp hành

chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các quy ước, hương ước của thôn xóm. Tích cực tuyên truyền, vận động người dân học tập và làm theo Bác, chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, áp dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất để từng bước xóa đói giảm nghèo, vươn lên làm giàu.

Chị K'Lem chia sẻ: “Trong sản xuất, hiện nay, gia đình tôi đang chăm sóc 2 ha cà phê, cùng với 2 sào dâu nuôi tằm. Nhờ nắm vững các kiến thức, biết áp dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, nên năng suất cây trồng khá ổn định, đem lại cho gia đình thu nhập bình quân 200 triệu đồng/năm”.

Chị K'Lem cho biết thêm, hơn 10 năm làm Trưởng thôn cũng trải qua nhiều khó khăn nhất định: Vì là người phụ nữ, địa

bàn rộng, dân cư sống không tập trung, đồng bào dân tộc thiểu số (K'Ho, Mạ, H'Mông) chiếm 70%, từ trung tâm thôn đến các Tiểu khu Đa Mốp, Tiểu khu 178, 179 cách xa 20 km... Học tập Bác "Không có việc gì khó, chỉ sợ lòng không bền...". Tuy đường sá đi lại khó khăn, nhưng chị cùng chi bộ, Ban nhân dân thôn và đoàn thể đoàn kết thống nhất, không quản ngại khó khăn, vất vả; tích cực bám sát cơ sở, thường xuyên đến từng nhà dân để tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đồng bào trong thôn, nhất là bà con ở các tiểu khu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tìm hiểu và luôn lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của bà con trong phát triển kinh tế gia đình, xây dựng cuộc sống mới, đoàn kết phát triển sản xuất để xóa đói giảm nghèo. Nhờ đó, trong thôn đã có 60 hộ chuyển đổi 23 ha diện tích cây trồng kém hiệu quả sang trồng dâu, nuôi tằm. Đến nay, trong số 497 hộ thì số hộ nghèo đã giảm xuống còn 48 hộ và 94 hộ cận nghèo.

Ở xã Đa M'rong, ai cũng biết đảng viên, Bí thư Chi bộ thôn Đa Tế Liêng Jrang Ha Tương, ông là người nhiệt huyết, gương mẫu trong mọi hoạt động xã hội tại địa phương. Sau khi hoàn thành sự nghiệp giáo dục và trở về với cuộc sống đời thường, năm 2018, ông Liêng Jrang Ha Tương được cấp ủy, chính quyền xã tín nhiệm giao trọng trách giữ chức Bí thư Chi bộ thôn. Với cương vị mới này, ông Liêng Jrang Ha Tương đã phát huy tốt vai trò trách nhiệm của người đứng đầu, triển khai xây dựng Nghị quyết chuyên đề về phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới (NTM) và công

tác giảm nghèo bền vững...; cùng với các đảng viên trong chi bộ thường xuyên tổ chức các cuộc họp để bàn bạc và triển khai có hiệu quả về thực hiện Chương trình xây dựng NTM, phát triển kinh tế - xã hội, từng bước cải thiện và nâng cao đời sống cho Nhân dân.

Ông Liêng Jrang Ha Tương chia sẻ: "Để Nhân dân trong thôn tích cực chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi; áp dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh tế..., trước hết cán bộ, đảng viên phải là người tiên phong gương mẫu, đi đầu trong phát triển kinh tế gia đình để định hướng trong Nhân dân". Về việc phát huy vai trò của người đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng những việc làm hết sức cụ thể, thiết thực để tạo sức lan tỏa trong Nhân dân. "Học tập và làm theo Bác bằng những việc làm thiết thực, việc gì có lợi cho dân thì hết sức làm, việc gì có hại cho dân thì hết sức tránh. Người đảng viên phải tiên phong, gương mẫu trong mọi công việc để soi rọi cho Nhân dân, nâng cao ý thức của người dân trong học tập và làm theo. Để cụ thể hóa nghị quyết đưa vào cuộc sống, tôi cùng các cán bộ, đảng viên tăng cường tuyên truyền, vận động bà con mạnh dạn áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, nhất là trồng dâu, nuôi tằm, nuôi dê, lợn đen và trồng rau màu...; đồng thời thâm canh cà phê, xen canh cây sấu riêng và canh tác giống lúa lai, nên đến nay, cuộc sống của bà con đã có nhiều tiến bộ đáng kể. Trong Phong trào xây dựng NTM, chúng tôi tích cực vận động Nhân dân hiến đất làm đường nông thôn, thủy lợi nội

đồng, vệ sinh môi trường, trồng cây xanh, đường hoa...", ông Liêng Jrang Ha Tương nói.

Trong thời gian làm Bí thư Chi bộ thôn, ông Liêng Jrang Ha Tương đã để lại nhiều dấu ấn tốt đẹp trong Nhân dân. Ông thường xuyên sâu sát, gần gũi với người dân để tìm hiểu thực tế cuộc sống, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của bà con trên cơ sở đó kịp thời động viên, giúp đỡ, hỗ trợ phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống.

Ông Liêng Jrang Ha Tương cho biết, nhiều năm trước, do trình độ dân trí thấp và còn lạc hậu, nhận thức còn nhiều hạn chế nên đồng bào dân tộc thường xuyên đối mặt với những khó khăn "đói nghèo". Từ khi được Đảng, Nhà nước quan tâm đầu tư các chương trình, dự án phát triển kinh tế, hỗ trợ mô hình sinh kế giảm nghèo bền vững, nên đã giúp người dân nâng cao nhận thức, tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, điển hình nhất là trồng dâu, nuôi tằm. Đến nay, tổng số hộ trồng dâu, nuôi tằm của thôn chiếm trên 80% và từ trồng dâu, nuôi tằm, nên số hộ nghèo và cận nghèo ở thôn Đa Tế đã giảm đáng kể.

Theo Huyện ủy Đam Rông, không chỉ đi đầu trong phát triển kinh tế, tuyên truyền, vận động Nhân dân thay đổi tư duy canh tác, nhiều đảng viên còn gương mẫu hiến đất, góp kinh phí hưởng ứng Chương trình xây dựng NTM. Nhờ đó, diện mạo nông thôn ở huyện Đam Rông nay đã đổi thay rất nhiều, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân ngày càng được nâng cao...

**N.B**



# Thông tin thời sự

## THÔNG TIN TRONG TỈNH

### 1. Kết quả Kỳ họp thứ 16 Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X

Trong 2 ngày 11-12/4 đã diễn ra Kỳ họp thứ 16 HĐND tỉnh khoá X.

Phát biểu khai mạc, đồng chí K' Mák, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh lưu ý: Năm 2024 là năm có ý nghĩa hết sức quan trọng, là năm chúng ta không chỉ phải vượt qua nhiều khó khăn, thách thức mà còn phải đẩy mạnh hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội để thực hiện thắng lợi mục tiêu giai đoạn 2021-2026 mà Nghị quyết HĐND tỉnh đã xác định. Chính vì vậy, với sự quyết tâm cao, nỗ lực lớn, các cấp ủy đảng, chính quyền và hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, cùng với sự đoàn kết, đồng lòng, chung tay, chung sức của người dân và cộng đồng doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, tập trung thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh.

Tại kỳ họp này, HĐND tỉnh đã thảo luận và quyết định nhiều nội dung do Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh, các ban của HĐND và các cơ quan liên quan báo cáo, trình kỳ họp với nhiều vấn đề quan trọng, tác động lớn đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới với 26 báo cáo và 28 tờ trình dự thảo nghị quyết liên quan đến các nội dung, lĩnh vực quan trọng của địa phương.



Quang cảnh kỳ họp thứ 16 HĐND tỉnh khoá X.

Trong phiên chất vấn và trả lời chất vấn, các vị đại biểu đã chất vấn với tinh thần trách nhiệm cao, thẳng thắn với những vấn đề bức xúc của cử tri và của các địa phương. Việc trả lời chất vấn của các thành viên UBND tỉnh đã cơ bản đáp ứng được yêu cầu. Trong phần phát biểu, lãnh đạo UBND tỉnh đã có giải trình và phân tích sâu sắc, thể hiện trách nhiệm và quyết tâm cao của UBND tỉnh trong lãnh đạo, điều hành để phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh; cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các lĩnh vực khác mà đại biểu HĐND tỉnh cũng như cử tri tỉnh nhà quan tâm.

Sau phiên chất vấn và trả lời chất vấn của đại biểu HĐND với các cơ quan quản lý nhà nước, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Võ Ngọc Hiệp đã phát biểu tiếp thu ý kiến của đại biểu, các kiến nghị của cử tri và Nhân dân trong tỉnh.

Kỳ họp lần này, HĐND tỉnh đã đồng thuận, nhất trí cao và thông qua 28 nghị quyết với tỷ lệ biểu quyết thống nhất 100%, như: Nghị quyết về giải pháp thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2024; Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công; Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương; Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024; Nghị quyết dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2025; Nghị quyết lựa chọn huyện thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh...

Thông qua các Nghị quyết quan trọng về quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Nghị quyết Quy định đối tượng được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội và nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội; Nghị quyết quy định nhiệm vụ chi và mức hỗ trợ đối với các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2023-2030; Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ thêm đối với một số đối tượng tinh giản biên chế dôi dư của cơ quan, tổ chức do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Nghị quyết phân cấp cho HĐND cấp huyện quyết định phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước hàng năm thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Nghị quyết quy định một số chế độ, chính sách đối với người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng...

Nghị quyết về chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án đầu tư Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia tại Đà Lạt; Nghị quyết Quy định

mức học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Nghị quyết sửa đổi một số điều của Nghị quyết số 209/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh quy định hỗ trợ tiền ăn, hỗ trợ chi phí đi lại, hỗ trợ một phần chi phí khám, chữa bệnh cho người nghèo, người gặp khó khăn đột xuất do mắc bệnh nặng, bệnh hiểm nghèo; Nghị quyết thống nhất điều chỉnh Chương trình phát triển đô thị tỉnh Lâm Đồng giai đoạn đến năm 2030, định hướng đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị quyết thông qua Quy chế quản lý kiến trúc thị trấn D'ran, huyện Đơn Dương; thị trấn Madaguôi, huyện Đa Huoai; thị trấn Đa Tẻ, huyện Đa Tẻ; thị trấn Phước Cát, huyện Cát Tiên... và một số nghị quyết khác.

Phát biểu bế mạc kỳ họp, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh K' Mák đề nghị UBND tỉnh sớm triển khai thực hiện để các nghị quyết sớm đi vào cuộc sống, đồng thời đề nghị UBND tỉnh, các cấp, các ngành cần tập trung thực hiện một số nội dung:

Thứ nhất, các cấp, các ngành cần bám sát chủ đề năm

2024 của Chính phủ “Kỷ cương trách nhiệm; chủ động kịp thời; tăng tốc sáng tạo; hiệu quả bền vững” và chủ đề của Tỉnh ủy: “Trách nhiệm - Nêu gương - Kỷ cương - Hiệu quả”, tiếp tục rà soát, đánh giá kỹ các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2024, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển nền kinh tế của tỉnh nhanh, toàn diện, bền vững. Chủ động sớm xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2025.

Thứ hai, các cấp, các ngành có giải pháp khắc phục nhanh những khâu còn yếu kém, tồn tại trong việc thực hiện các nhiệm vụ, trọng tâm là công tác chỉ đạo, điều hành, những bất cập về cơ chế, chính sách đang gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; thường xuyên nắm chắc tình hình sản xuất, kinh doanh, chủ động, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư nhất là về thủ tục hành chính, để tạo môi trường đầu tư minh bạch, thông thoáng thực sự. Thúc đẩy phát triển liên kết vùng; đẩy nhanh tốc độ, nâng cao chất lượng đô thị hoá và kinh tế đô thị, tăng cường xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, sức cạnh tranh cho sản phẩm trên thị trường.

Thứ ba, thực hiện quyết liệt đồng bộ các giải pháp về thu ngân sách nhà nước năm 2024, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình/dự án trọng điểm, giải ngân vốn đầu tư công và kiên quyết điều chuyển vốn đối với những công trình, dự án chậm triển khai. Tiếp tục triển



Đại biểu HĐND tỉnh biểu quyết thông qua nghị quyết.

khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là việc quản lý, triển khai đầu tư có hiệu quả các nguồn vốn được phân bổ.

Thứ tư, thực hiện tốt công tác quy hoạch, kịp thời điều chỉnh các đồ án quy hoạch trên địa bàn tỉnh; khẩn trương kiến nghị Chính phủ chỉ đạo tháo gỡ vướng mắc, khắc phục tình trạng quy hoạch chồng lấn, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội khi triển khai Quyết định số 866/QĐ-TTg, ngày 18/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ “về việc phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, khoáng sản, quản lý, bảo vệ rừng, trật tự xây dựng theo quy định của pháp luật.

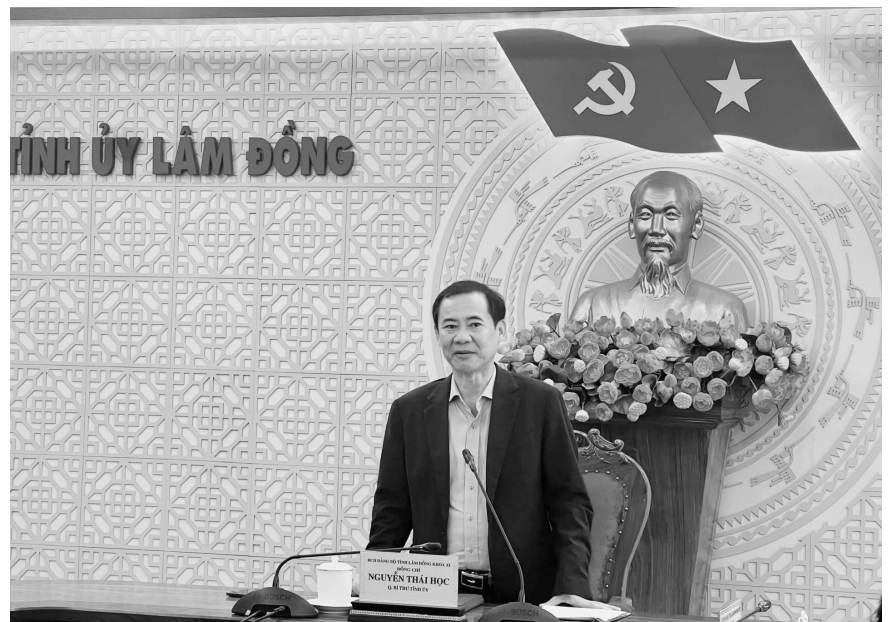
Thứ năm, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ trên lĩnh vực văn hóa - xã hội, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, công tác giải quyết việc làm, nâng cao đời sống Nhân dân; thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định chính sách an sinh xã hội, chuẩn bị các điều kiện để tổ chức thành công Festival Hoa Đà Lạt lần thứ X năm 2024.

Thứ sáu, tiếp tục giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, không để hình thành các băng nhóm tội phạm, cướp giết, ma túy..., thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, nhất là lĩnh vực đất đai. Tuần tra, kiểm soát an toàn giao thông, thực hiện quyết liệt và đồng bộ các giải pháp để giảm thiểu tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí. Tiếp tục theo dõi chặt chẽ diễn

biến của khí hậu, thời tiết, chủ động các biện pháp phòng, chống thiên tai, lũ quét, sạt lở đất trong mùa mưa lũ...

## **2. Ban Chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh Lâm Đồng họp phiên thứ 8**

Ngày 24/7, dưới sự chủ trì điều hành của đồng chí Nguyễn Thái Học - Quyền Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng, Trưởng Ban Chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh đã tổ chức Phiên họp thứ 8.



*Đồng chí Nguyễn Thái Học - Quyền Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng, Trưởng Ban Chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh phát biểu tại Phiên họp.*

Theo Thông cáo báo chí về Phiên họp thứ 8 của Ban Chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh, tại Phiên họp, Ban Chỉ đạo thống nhất nhận định, đánh giá về một số nội dung:

Trong 6 tháng đầu năm 2024, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được cấp ủy, chính quyền các cấp trong tỉnh quan tâm lãnh

đạo, chỉ đạo thực hiện; các cơ quan chức năng đã tập trung giải quyết các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo xử lý; kiến nghị Ban Chỉ đạo Trung ương cho kết thúc theo dõi, chỉ đạo đối với 3 vụ án, vụ việc tại địa phương.

Hoạt động của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo được tổ chức, thực hiện nền nếp, đúng quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo; kịp thời kiện toàn và phân công nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo phù hợp với chức năng,

nhiệm vụ và tình hình thực tế tại địa phương.

Công tác thông tin, tuyên truyền về phòng chống tham nhũng, tiêu cực được đẩy mạnh...

Trong 6 tháng đầu năm, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã triển khai 2 đoàn giám sát; Ủy ban Kiểm tra các cấp đã tham mưu cấp ủy tổ chức kiểm tra đối với 49 tổ chức đảng, 181

đảng viên; giám sát chuyên đề đối với 10 tổ chức đảng, 27 đảng viên. Ủy ban Kiểm tra đã thi hành kỷ luật đối với 2 tổ chức đảng, 5 đảng viên liên quan đến các vụ việc tiêu cực.

Ngành thanh tra đã tiến hành 78 cuộc thanh tra hành chính, ban hành quyết định thu hồi nộp ngân sách Nhà nước với số tiền 6.220,4 triệu đồng; tiến hành 214 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với 331 tổ chức và 312 cá nhân (đã ban hành quyết định xử phạt hành chính với số tiền 7.149,75 triệu đồng, quyết định thu hồi số tiền 1.474,7 triệu đồng). Qua thanh tra đã kịp thời phát hiện, xử lý và chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục đối với những tồn tại, hạn chế; đồng thời chuyển sang Cơ quan điều tra làm rõ 4 vụ việc có dấu hiệu tội phạm.

Các cơ quan tố tụng tại địa phương đã thu hồi số tiền 11,069 tỷ đồng/20,233 tỷ đồng (đạt tỷ lệ 59,4 %). Các cơ quan thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh đã thu hồi 58,4 triệu đồng, hiện còn 6 việc có điều kiện thi hành án chưa được thực hiện dứt điểm để thu hồi.

Các cơ quan tiến hành tố tụng địa phương đã khởi tố mới 8 vụ/8 bị can; ban hành kết luận điều tra 6 vụ/7 bị can; truy tố 9 vụ/11 bị can; giải quyết, xét xử mới 10 vụ/12 bị cáo.

Về tồn tại, hạn chế, tình hình tham nhũng, tiêu cực tại địa phương còn diễn biến phức tạp, xảy ra nhiều vụ việc vi phạm nghiêm trọng; tình trạng làm việc cầm chừng, dùn dẩy, né tránh, sợ trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức còn xảy ra ở nhiều cơ quan, đơn vị làm ảnh hưởng đến chất lượng hoạt

động của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Việc phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực của các cơ quan chức năng, nhất là qua công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ chưa tốt, chưa đúng trọng tâm, trọng điểm và chưa đồng bộ.

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại trên địa bàn tỉnh có mặt chưa đáp ứng yêu cầu của Ban Chỉ đạo Trung ương và tình hình thực tế tại địa phương.

Phát biểu kết luận Phiên họp, đồng chí Quyền Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh ghi nhận, đánh giá những kết quả đạt được; đồng thời, yêu cầu các cấp ủy, tổ chức Đảng, các cơ quan chức năng tiếp tục đẩy mạnh, phát huy hơn nữa công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong 6 tháng cuối năm; trong đó, tập trung những nhiệm vụ sau:

Các cấp, các ngành, địa phương trong tỉnh cần tập trung đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, chuyển trọng tâm từ chống tham nhũng sang phòng, chống tiêu cực; xử lý cho được tình trạng dùn dẩy, né tránh, làm việc cầm chừng, sợ sai, không dám làm của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

Lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, xây dựng văn hóa liêm chính trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; phát huy vai trò và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, tạo sự đồng thuận, ủng hộ

của nhân dân trong công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 34-CT/TU, ngày 20/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, kịp thời phát hiện, thay thế, xử lý đội ngũ cán bộ có vi phạm, cán bộ làm việc cầm chừng, dùn dẩy, né tránh, sợ trách nhiệm.

Ban Chỉ đạo, thành viên Ban Chỉ đạo tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hiện có trọng tâm, trọng điểm và có giải pháp thực hiện đồng bộ, hiệu quả. Các thành viên Ban Chỉ đạo phải gìn giữ, gương mẫu trong rèn luyện đạo đức, lối sống và trong thực thi nhiệm vụ để làm gương; tập trung phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực trong lĩnh vực, ngành mình phụ trách. Đồng chí Bí thư huyện ủy, thành ủy phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương và chịu trách nhiệm trực tiếp trước Ban Chỉ đạo tỉnh.

Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là trong quá trình thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử. Chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các ngành, lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như: Quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý bảo vệ rừng, trật tự xây dựng, tài nguyên khoáng sản, cải cách hành chính...

Các cơ quan chức năng tiến hành rà soát, đề xuất đưa các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực, các vụ án, vụ việc dư luận xã hội đặc biệt quan tâm vào diện theo dõi, chỉ đạo của

Ban Chỉ đạo tỉnh trong Phiên họp lần thứ 09 để tập trung chỉ đạo, xử lý dứt điểm.

Tiếp tục tập trung chỉ đạo xác minh, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án, xử lý các vụ việc kinh tế tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, nhất là các vụ việc, vụ án được Ban Chỉ đạo đưa vào diện theo dõi, chỉ đạo. Khẩn trương tổ chức thi hành án các vụ việc có điều kiện thi hành án theo quy định; thực hiện các biện pháp để thu hồi tối đa tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng, kinh tế, chức vụ.

Ban Chỉ đạo thống nhất đề nghị Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, tiêu cực xem xét cho kết thúc theo dõi, chỉ đạo đối với 3 vụ án: (1) Vụ án “Vi phạm các quy định về quản lý rừng” xảy ra tại xã Lộc Bắc, huyện Bảo Lâm; (2) Vụ án “Tổ chức đánh bạc” do cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Phú Thọ chuyển giao; (3) Vụ án Lê Thùy Diễm mua bán hóa đơn trái phép, vì 3 vụ việc trên đã được các cơ quan chức năng tại địa phương điều tra, truy tố, xét xử theo đúng quy định pháp luật.

Ban Chỉ đạo thống nhất đưa vụ việc liên quan đến các nội dung sai phạm tại công trình xây dựng Tòa nhà Câu lạc bộ sân golf Đồi Cù, phường 1, thành phố Đà Lạt vào diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết theo quy định...

## THÔNG TIN TRONG NƯỚC

### I. Một số kết quả chủ yếu về kinh tế - xã hội nước ta 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2024

Sáu tháng đầu năm 2024, kinh tế - xã hội Việt Nam duy trì đà hồi phục, phát triển mạnh mẽ, đạt nhiều kết quả quan trọng trên hầu hết các lĩnh vực, mặc dù điều kiện kinh tế thế giới hồi phục còn thiếu ổn định, vẫn còn nhiều rủi ro tiềm ẩn.

- Tăng trưởng GDP nửa đầu năm đạt mức cao so với cùng kỳ trong nhiều năm trở lại đây. Tốc độ tăng trưởng kinh tế quý II ước đạt 6,93%<sup>[1]</sup>, tăng cao thứ hai tính trong 5 năm trở lại đây. Tính chung 6 tháng đầu năm 2024 tăng 6,42%, chỉ thấp hơn tốc độ tăng 6,58% của sáu tháng đầu năm 2022.

Hoạt động sản xuất kinh doanh khá thuận lợi, khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng trưởng ổn định, khu vực công nghiệp - xây dựng và dịch vụ phát triển tốt, giữ vai trò trụ cột đối với mức tăng trưởng chung toàn nền kinh tế<sup>[2]</sup>.

- Giải ngân vốn đầu tư công được thúc đẩy, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng cao nhất so với cùng kỳ kể từ năm 2020 trở lại đây

Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội trong sáu tháng đầu năm 2024 theo giá hiện hành ước đạt 1.451,3 nghìn tỷ đồng, tăng 6,8% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn mức tăng 4,8% cùng kỳ sáu tháng năm 2023.

Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam sáu tháng đầu năm 2024 ước đạt 10,84 tỷ USD, tăng 8,2% so với cùng kỳ năm trước. Đây là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất của sáu tháng đầu năm trong 5 năm qua.

- Xuất khẩu phục hồi mạnh mẽ, cán cân thương mại duy trì trạng thái xuất siêu. Tính chung sáu tháng đầu năm 2024, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 368,53 tỷ USD, tăng 15,7% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 14,5%; nhập khẩu tăng 17%. Cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 11,63 tỷ USD.

- Kinh tế vĩ mô duy trì cơ bản ổn định, lạm phát trong mức kiểm soát. Tính bình quân sáu tháng đầu năm, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân tăng 4,08% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu ngân sách ổn định đảm bảo cho các khoản đầu tư và chi cho các hoạt động. Tổng thu ngân sách Nhà nước sáu tháng đầu năm 2024 đạt 1.020,6 nghìn tỷ đồng, bằng 60% dự toán năm và tăng 15,7% so với cùng kỳ năm trước. Tổng chi ngân sách Nhà nước sáu tháng đầu năm 2024 đạt 803,6 nghìn tỷ đồng, bằng 37,9% dự toán năm và giảm 0,1% so với cùng kỳ năm trước.

- Công tác bảo đảm an sinh xã hội luôn được các cấp, các ngành thực hiện kịp thời, hiệu quả. Trong sáu tháng đầu năm

[1] Các số liệu thống kê lấy nguồn: Tổng Cục thống kê, “Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 6 và sáu tháng đầu năm 2024”, ngày 29/6/2024.

[2] Cụ thể, tốc độ tăng trưởng GDP của ba khu vực kinh tế lớn lần lượt là 3,38%; 7,51%; và 6,64%, tương ứng đóng góp 5,96%; 44,28%; và 49,76% trong mức tăng trưởng chung của toàn nền kinh tế.

(tính đến ngày 19/6/2024), lãnh đạo các cấp từ Trung ương đến địa phương, các ban, ngành, đoàn thể, các nhà hảo tâm tổ chức thăm hỏi, động viên và tặng quà cho nhiều đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, ngày 15/3/2021 với tổng số tiền là 11,7 nghìn tỷ đồng; hộ nghèo, hộ cận nghèo là hơn 3 nghìn tỷ đồng; người có công, thân nhân người có công với cách mạng là 16,5 nghìn tỷ đồng; hỗ trợ đột xuất, bất thường phát sinh tại địa phương là gần 70,1 tỷ đồng. Ngoài ra, bảo hiểm xã hội đã cấp phát hơn 26,2 triệu thẻ Bảo hiểm y tế/sổ/thẻ khám chữa bệnh miễn phí cho các đối tượng thụ hưởng.

Để thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của năm 2024, các bộ, ngành, địa phương cần tiếp tục triển khai quyết liệt, kịp thời, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên các lĩnh vực theo Nghị quyết, Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, nhất là Nghị quyết số 01/NQ-CP, 02/NQ-CP,

93/NQ-CP và các Nghị quyết Phiên họp của Chính phủ; nỗ lực phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng GDP cả năm ở mức cận trên từ 6,5 - 7%, lạm phát dưới 4,5% và thực hiện thành công toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của năm 2024, tạo đà thuận lợi phát triển cho năm 2025. Trong đó, chú trọng thực hiện hiệu quả các nội dung trọng tâm sau:

Thứ nhất, ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế;

Thứ hai, quyết liệt đẩy mạnh hơn nữa giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia;

Thứ ba, đẩy mạnh đầu tư kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là các công trình, dự án quan trọng quốc gia;

Thứ tư, chú trọng thực hiện thực chất, hiệu quả cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh;

Thứ năm, tập trung hoàn thiện thể chế, pháp luật, đẩy

mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số quốc gia;

Thứ sáu, chú trọng hơn nữa các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường, giáo dục, y tế, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân;

Thứ bảy, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; triển khai chu đáo, thực chất, hiệu quả các hoạt động đối ngoại; quyết liệt thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí;

Thứ tám, tiếp tục đẩy mạnh thông tin, truyền thông, nhất là truyền thông chính sách, góp phần tạo đồng thuận xã hội.

## **2. Thực hiện liên thông điện tử hai nhóm thủ tục hành chính**

Ngày 10/6/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 63/2024/NĐ-CP quy định việc thực hiện liên thông điện tử hai nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất.

Đối với những dữ liệu mà cơ quan thực hiện thủ tục hành chính đang quản lý hoặc đã được cơ quan nhà nước khác sẵn sàng chia sẻ thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; đối với các thành phần hồ sơ chưa có dữ liệu điện tử thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP,



ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Các thông tin trong tờ khai điện tử quy định tại Nghị định này đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm, hệ thống thông tin có liên quan, được Phần mềm dịch vụ công liên thông diễn tự động.

Hồ sơ, biểu mẫu điện tử của từng thủ tục sẽ được Phần mềm dịch vụ công liên thông tự động phân tách để chuyển cho các cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định. Hồ sơ đăng ký khai sinh, khai tử được Phần mềm dịch vụ công liên thông đồng bộ về Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh; hồ sơ đăng ký thường trú, xóa đăng ký thường trú, hồ sơ cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi, hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp mai táng, tử tuất được đồng bộ về phần mềm nghiệp vụ của các bộ, ngành có liên quan.

Hồ sơ thực hiện liên thông điện tử các thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi bao gồm các thành phần hồ sơ sau: Tờ khai điện tử (Mẫu số 01 kèm theo Nghị định 63/2024/NĐ-CP). Dữ liệu điện tử có ký số của Giấy chứng sinh được liên thông từ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh với Phần mềm dịch vụ công liên thông. Trường hợp không có giấy chứng sinh thì đính kèm các thành phần hồ sơ thay thế theo quy định pháp luật về Hộ tịch. Trường hợp đăng ký thường trú cho trẻ em khác nơi thường trú của cha,

mẹ (nếu được cha, mẹ đồng ý) thì đính kèm các thành phần hồ sơ theo quy định pháp luật về cư trú. Các thành phần hồ sơ trên là bản giấy thì phải thực hiện số hóa theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

Hồ sơ thực hiện liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí bao gồm các thành phần: Tờ khai điện tử (theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 63/2024/NĐ-CP). Dữ liệu điện tử có ký số của Giấy báo tử được chia sẻ tự động từ cơ sở khám chữa bệnh với Phần mềm dịch vụ công liên thông. Trường hợp không có Giấy báo tử thì nộp các giấy tờ thay thế theo quy định pháp luật về hộ tịch.

Nghị định quy định người nộp hồ sơ truy cập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia (tại địa chỉ [dichvucong.gov.vn](http://dichvucong.gov.vn)) hoặc trên ứng dụng VNelD, lựa chọn mục dịch vụ để thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến và lệ phí theo quy định.

Kể từ ngày Nghị định 63/2024/NĐ-CP có hiệu lực (10/6/2024) đến ngày 01/7/2024, các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh, phần mềm nghiệp vụ của các bộ, ngành, địa phương phải nâng cấp, hoàn thiện kết nối, chia sẻ, thông suốt với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành và Phần mềm dịch vụ công liên thông theo quy định của Nghị định này. Kể từ ngày 01/7/2024, hồ sơ hai nhóm thủ tục hành chính

liên thông điện tử được tiếp nhận, giải quyết theo quy định tại Nghị định 63/2024/NĐ-CP.

### **3. Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025**

Quyết định số 484/QĐ-TTg, ngày 07/6/2024 về việc thực hiện Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 (TĐTNN 2025) sẽ tập trung thu thập các nhóm thông tin sau:

Thực trạng nền sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản: Số lượng đơn vị sản xuất; số lao động và cơ cấu lao động; thời gian lao động; quy mô sản xuất; năng lực sản xuất; tình hình thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hóa và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất, ứng dụng kinh tế số; thực trạng tiếp cận thông tin của các đơn vị sản xuất; thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; tác động của sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản tới môi trường; thông tin về ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và nước biển dâng; tình hình phát triển kinh tế trang trại; phát triển sản xuất hiệu quả và bền vững; vai trò của phụ nữ trong sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; kết quả hoạt động tự sản, tự tiêu của các hộ dân cư; tình hình sử dụng đất nông nghiệp.

Thực trạng nông thôn gồm: Thực trạng và những chuyển biến về kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn, trong đó có thông tin gắn với tình hình thực hiện mục tiêu quốc gia về nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; các hình thức hỗ trợ kinh tế nông thôn (hệ thống khuyến nông, lâm, ngư; tiếp cận thị trường...);





vệ sinh môi trường nông thôn; phát triển sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản gắn với chế biến, dịch vụ và du lịch; tổ hợp tác và làng nghề; cơ sở vật chất, điều kiện làm việc của Ủy ban nhân dân xã.

Thông tin về cư dân nông thôn gồm: Khả năng huy động vốn, tình hình vay vốn, khả năng tiếp cận tín dụng của hộ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; Đào tạo nghề cho lao động nông thôn và kết quả thực hiện các chính sách của Đảng và Nhà nước về cư dân nông thôn; tình hình sử dụng điện, nước sạch của cư dân nông thôn; khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu.

Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 thu thập thông tin trong 30 ngày, từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 30/7/2025. Kết quả sơ bộ được công bố vào tháng 12/2025. Kết quả chính thức được công bố vào tháng 3/2026. Các báo cáo phân tích chuyên đề được công bố vào tháng 7/2026.

Thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông

nghiệp các cấp: Ở Trung ương, Thủ tướng Chính phủ thành lập Ban Chỉ đạo TĐTNN 2025 trung ương do Phó Thủ tướng Chính phủ làm Trưởng ban. Ở địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp thành lập Ban Chỉ đạo TĐTNN 2025 cùng cấp. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã có nhiệm vụ tổ chức và chỉ đạo thực hiện TĐTNN 2025 tại địa phương.

Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp huyện được thành lập Tổ thường trực giúp việc. Thành phần Ban Chỉ đạo cấp xã gồm: Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) Ủy ban nhân dân làm Trưởng ban. Công chức Văn phòng - thống kê cấp xã làm ủy viên thường trực. Công chức Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã), Chủ tịch Hội nông dân Việt Nam (áp dụng đối với xã, phường, thị trấn có tổ chức Hội Nông dân Việt Nam) và cán bộ, công chức liên quan làm ủy viên.

Chỉ thành lập Ban Chỉ

đạo đối với quận, thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh, các phường và thị trấn có tỷ lệ hộ nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản chiếm trên 30% tổng số hộ dân cư. Đối với quận, thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh, phường và thị trấn không thành lập Ban Chỉ đạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp trực tiếp chỉ đạo; Thủ trưởng cơ quan Thống kê cấp huyện, công chức Văn phòng - thống kê cấp xã làm nhiệm vụ thường trực. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân cùng cấp trong chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện TĐTNN 2025. Ban Chỉ đạo và Tổ thường trực các cấp tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

#### 4. Tuyên bố của Bộ Ngoại giao Việt Nam về việc nộp đệ trình ranh giới thêm lục địa mở rộng khu vực giữa Biển Đông

Ngày 17/7 (theo giờ địa phương), đại diện Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã trao cho Ủy ban Ranh giới thêm lục địa Liên Hợp Quốc (CLCS) Hồ sơ Đệ trình Ranh giới thêm lục địa mở rộng ngoài 200 hải lý của Việt Nam tại Khu vực Giữa Biển Đông (VNM-C). Nhân sự kiện này, Bộ Ngoại giao Việt Nam đã ra tuyên bố.

Toàn văn tuyên bố như sau:

1. Là quốc gia lục địa tiếp giáp với Biển Đông và là quốc gia thành viên Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982 (UNCLOS), căn cứ vào các quy định liên quan của UNCLOS và phù hợp với điều kiện địa lý tự nhiên của mình, Việt Nam có đầy đủ cơ sở pháp lý, khoa học để khẳng định Việt



Đại sứ Đặng Hoàng Giang, trưởng Phái đoàn Việt Nam tại Liên Hiệp Quốc và đại diện CLCS.

Nam có quyền có thêm lục địa tự nhiên mở rộng ngoài 200 hải lý tính từ đường cơ sở dùng để tính chiều rộng lãnh hải của Việt Nam.

Năm 2009, Việt Nam đã hoàn thành 2 Đề trình quốc gia: Đề trình Ranh giới thêm lục địa mở rộng Khu vực Bắc Biển Đông (VNM-N), Đề trình Ranh giới thêm lục địa mở rộng Khu vực Giữa Biển Đông (VNM-C); đồng thời hợp tác cùng Malaysia xây dựng Đề trình chung Ranh giới thêm lục địa mở rộng đối với Khu vực Nam Biển Đông.

Tháng 5/2009, Việt Nam đã nộp Đề trình Ranh giới thêm lục địa mở rộng Khu vực Bắc Biển Đông và cùng với Malaysia nộp Đề trình chung Ranh giới thêm lục địa mở rộng đối với Khu vực Nam Biển Đông. Trong Công hàm gửi CLCS khi đó, Việt Nam đã khẳng định sẽ nộp Đề trình Ranh giới thêm lục địa mở rộng Khu vực Giữa Biển Đông vào thời điểm sau (nêu tại Công hàm số CLCS.37.2009. LOS ngày 11/5/2009 của Tổng Thư ký Liên Hợp Quốc gửi tất

cả các quốc gia thành viên Liên Hợp Quốc).

2. Sau khi một số quốc gia ven biển liên quan ở Biển Đông đã nộp các Đề trình riêng của mình từ năm 2019 đến nay, việc Việt Nam nộp Đề trình Ranh giới thêm lục địa mở rộng Khu vực Giữa Biển Đông là nhằm bảo đảm các quyền hợp pháp của Việt Nam đối với phần thêm lục địa mở rộng của Việt Nam tại khu vực giữa Biển Đông mà Việt Nam hoàn toàn có quyền được hưởng phù hợp với Điều 76 của UNCLOS. Việt Nam khẳng định việc Việt Nam nộp Đề trình tại Khu vực Giữa Biển Đông không ảnh hưởng đến việc phân định biển giữa Việt Nam với các quốc gia ven biển liên quan ở Biển Đông trên cơ sở UNCLOS.

3. Nhân dịp này, Việt Nam khẳng định lại chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa phù hợp với luật pháp quốc tế và các quyền của Việt Nam đối với các vùng biển của Việt Nam ở Biển Đông được xác lập phù hợp với UNCLOS. Đồng

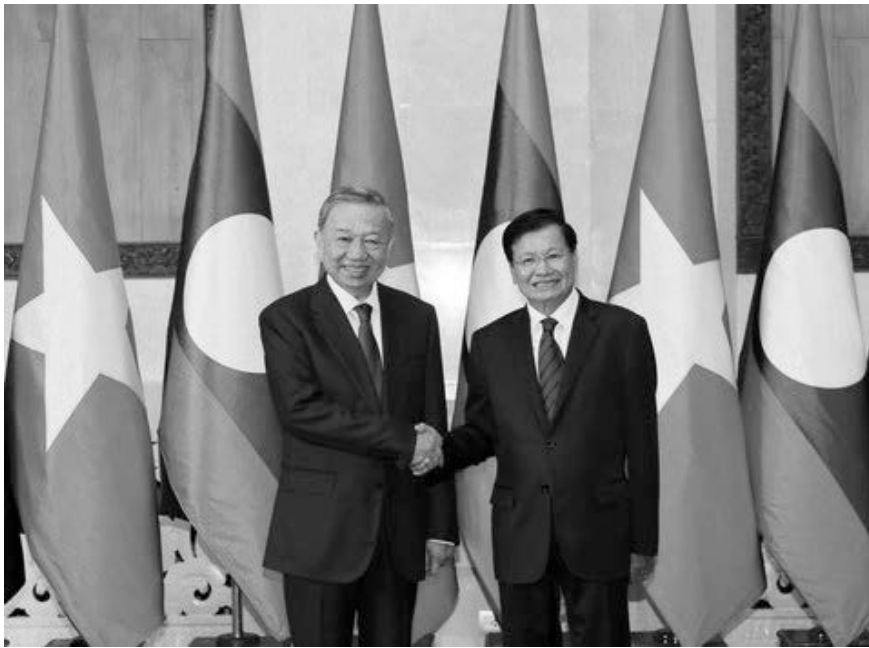
thời, Việt Nam cam kết sẵn sàng giải quyết và kiểm soát các tranh chấp, bất đồng về chủ quyền lãnh thổ liên quan đến hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa và các tranh chấp về phân định biển giữa Việt Nam và các quốc gia ven biển liên quan ở Biển Đông bằng các biện pháp hoà bình, đồng thời cùng các nước trong khu vực và cộng đồng quốc tế, duy trì hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn, tự do hàng hải, hàng không và phát triển bền vững ở Biển Đông trên cơ sở luật pháp quốc tế, trong đó có UNCLOS.

## HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

### 1. Một số kết quả nổi bật trong chuyến thăm cấp Nhà nước tới Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và Vương quốc Campuchia của Chủ tịch nước Tô Lâm

Nhận lời mời của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào Thongloun Sisoulith và Quốc vương Campuchia Preah Bat Samdech Preah Boromneath Norodom Sihamoni, Chủ tịch nước Tô Lâm cùng đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam đã thăm cấp Nhà nước tới Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và Vương quốc Campuchia, từ ngày 11 - 13/7/2024.

Đây là chuyến thăm nước ngoài đầu tiên của Chủ tịch nước Tô Lâm trên cương vị mới. Chuyến thăm góp phần tăng cường sự gắn kết, hợp tác truyền thống, hiệu quả giữa ba nước Việt Nam - Lào - Campuchia; khẳng định quyết tâm của Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam trong việc không ngừng củng cố và phát triển mối quan hệ hữu nghị



Chủ tịch nước Tô Lâm và Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith.

truyền thống, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào và quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài Việt Nam - Campuchia.

Chủ tịch nước Tô Lâm đã có 32 hoạt động, với các cuộc hội đàm, hội kiến, tiếp xúc, gặp gỡ với tất cả lãnh đạo cấp cao hai nước, thăm các cơ sở kinh tế, gặp, nói chuyện với học sinh, sinh viên, cộng đồng bà con kiều bào tại hai nước.

Tại Lào, hai bên nhất trí cao về các biện pháp tiếp tục triển khai hiệu quả các thỏa thuận cấp cao của hai Đảng, hai Nhà nước. Đặc biệt là Thỏa thuận Chiến lược hợp tác Việt Nam - Lào giai đoạn 2021 - 2030 và Hiệp định về hợp tác song phương Việt Nam - Lào giai đoạn 2021 - 2025. Các nhà lãnh đạo nhất trí hai bên cần đẩy mạnh hơn nữa tuyên truyền, giáo dục trong các tầng lớp nhân dân của hai nước, nhất là thế hệ trẻ; đẩy mạnh hợp tác địa phương, nhất là giữa các tỉnh biên giới. Đồng

thời, tiếp tục phối hợp chặt chẽ, ủng hộ lẫn nhau tại các diễn đàn khu vực và quốc tế, nhất là trong khuôn khổ Hiệp hội Các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Liên hợp quốc và tiểu vùng sông Mekong.

Tại Campuchia, hai bên nhất trí triển khai mạnh mẽ hơn nữa hợp tác kinh tế - thương mại - đầu tư, quốc phòng - an ninh, hợp tác biên giới, nguồn lao động, giao lưu nhân dân; tích cực hỗ trợ nhau xây dựng

nền kinh tế độc lập, tự chủ, đồng thời hội nhập quốc tế sâu rộng, hiệu quả. Hai bên hoan nghênh các cơ quan liên quan của hai nước đã phối hợp chặt chẽ nhằm xây dựng đường biên giới trên đất liền hòa bình, hữu nghị, ổn định và hợp tác, phát triển, đẩy mạnh quan hệ hợp tác giữa các tỉnh biên giới, phát triển kinh tế khu vực biên giới.

Trong khuôn khổ hợp tác khu vực và quốc tế, hai bên nhất trí thúc đẩy hợp tác Tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam, ủng hộ Lào hoàn thành vai trò Chủ tịch ASEAN và AIPA 2024; Tiểu vùng Mekong mở rộng; hợp tác quản lý, sử dụng bền vững nguồn nước sông Mekong vì lợi ích cộng đồng người dân trên lưu vực và ở cả ba nước.

Chuyến thăm cấp Nhà nước tới Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và Vương quốc Campuchia của Chủ tịch nước Tô Lâm đã thành công về mọi mặt, là dấu ấn mới trong việc triển khai chính sách đối ngoại của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, đồng thời khẳng định



Chủ tịch nước Tô Lâm hội đàm với Thủ tướng Campuchia Hun Manet.

quyết tâm của Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam trong việc không ngừng củng cố và phát triển mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào và quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài Việt Nam - Campuchia.

## **2. Một số kết quả chuyến thăm chính thức Hàn Quốc của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính**

Nhận lời mời của Thủ tướng Đại Hàn Dân Quốc Han Duck Soo và Phu nhân, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và Phu nhân thăm chính thức Hàn Quốc, từ ngày 30/6 đến 03/7/2024. Đây là chuyến thăm chính thức đầu tiên của lãnh đạo cấp cao Việt Nam đến Hàn Quốc kể từ khi hai nước nâng cấp quan hệ ngoại giao lên Đối tác chiến lược toàn diện vào năm 2022.

Chuyến thăm diễn ra trong bối cảnh quan hệ Việt Nam - Hàn Quốc đang phát triển tốt đẹp. Tin cậy chính trị giữa hai nước ngày càng được củng cố, trao đổi đoàn cấp cao và các cấp được triển khai thường xuyên. Hai nước hợp tác chặt chẽ, ủng hộ lẫn nhau trên các diễn đàn khu vực và quốc tế. Hàn Quốc tiếp tục giữ vị trí là đối tác kinh tế quan trọng hàng đầu của Việt Nam, là nhà đầu tư lớn nhất vào Việt Nam với tổng vốn đầu tư đạt 86 tỷ USD (tháng 4/2024), đối tác lớn thứ hai về hợp tác ODA, thứ ba về hợp tác lao động, thương mại và là thị trường cung cấp khách du lịch lớn nhất của Việt Nam



*Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính hội đàm với Thủ tướng Hàn Quốc Han Duck Soo.*

trong năm 2023. Cộng đồng người Việt Nam tại Hàn Quốc có khoảng hơn 270.000 người, đóng góp tích cực cho quan hệ hai nước.

Trong khuôn khổ chuyến thăm, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính hội đàm, hội kiến với các Lãnh đạo cấp cao Hàn Quốc; dự và phát biểu tại 3 Diễn đàn, gồm: Diễn đàn doanh nghiệp, Diễn đàn xúc tiến du lịch và hợp tác văn hóa, Diễn đàn lao động Việt Nam - Hàn Quốc; và 2 Tọa đàm, gồm: Tọa đàm với lãnh đạo các Tổ chức kinh tế Hàn Quốc, Tọa đàm với các nhà tri thức, khoa học Hàn Quốc về bán dẫn và trí tuệ nhân tạo. Bên cạnh đó, Thủ tướng Phạm Minh Chính có các cuộc tiếp đại diện lãnh đạo một số Tập đoàn kinh tế hàng đầu Hàn Quốc; thăm Đại sứ quán và gặp gỡ đại diện cộng đồng người Việt tại Hàn Quốc; thăm gia đình đa văn hóa Việt - Hàn; phát biểu chính sách tại Đại học Quốc gia Seoul và thăm Nhà máy sản xuất chất bán dẫn của Tập

đoàn Samsung tại thành phố Pyeongtaek, tỉnh Gyeonggi.

Lãnh đạo hai nước thống nhất ra Thông cáo báo chí với các nội dung lớn về tiến triển của quan hệ hợp tác Việt Nam - Hàn Quốc kể từ khi nâng cấp thành đối tác chiến lược toàn diện vào năm 2022 và các nội dung hợp tác cụ thể nhằm thúc đẩy quan hệ hợp tác phát triển thực chất, hiệu quả trên các lĩnh vực chính trị - ngoại giao, thương mại, đầu tư, khoa học - công nghệ, văn hóa, du lịch, lao động, giao lưu nhân dân và các lĩnh vực hợp tác mới... Các bộ, ngành, doanh nghiệp hai nước đã ký kết 40 văn bản hợp tác trong các lĩnh vực chuyển đổi số, năng lượng tái tạo, chuyển đổi xanh, biến đổi khí hậu, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, hợp tác giữa doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác văn hóa, du lịch...

Hàn Quốc cam kết hỗ trợ Việt Nam 30 triệu USD trong 4 năm để thực hiện dự án nghiên cứu và phát triển R&D, tiếp tục triển khai giai đoạn 2 Dự án Viện

khoa học công nghệ Việt Nam - Hàn Quốc (VKIST); khẳng định sẽ hỗ trợ Việt Nam tổ chức thành công Hội nghị Thượng đỉnh Đối tác vì tăng trưởng xanh và Mục tiêu toàn cầu 2030 (P4G) vào tháng 4/2025.

### 3. Một số nét chính về tình hình thế giới 6 tháng đầu năm 2024; dự báo thời gian tới

6 tháng đầu năm 2024, thế giới tiếp nối các xu hướng địa chính trị của năm 2023 với mức độ phức tạp, khó lường và thách thức hơn. Những vấn đề nổi cộm trong quan hệ quốc tế vẫn không tìm được giải pháp đột phá và thách thức an ninh truyền thống, phi truyền thống gia tăng tác động khiến các quốc gia tiếp tục điều chỉnh chính sách, nâng cao tự chủ chiến lược.

Kinh tế thế giới có nhiều dấu hiệu khởi sắc nhưng tốc độ tăng trưởng chậm, không đồng đều và tiếp diễn tình trạng phân mảnh địa kinh tế. Chỉ số PMI tổng hợp toàn cầu tháng 5 đã tăng lên mức 52,6 điểm (cao nhất kể từ tháng 12 năm 2021). Các dấu hiệu phục hồi được thể hiện rõ nét ở từng quốc gia, với tốc độ tăng trưởng sản lượng tăng nhanh ở Mỹ, Trung Quốc và Anh, trong khi mức độ thu hẹp đang giảm bớt ở Nhật Bản và khu vực đồng tiền chung Euro. Tuy nhiên, xu hướng hồi phục tăng trưởng còn mong manh, nhất là khi những trở ngại đối với tăng trưởng toàn cầu vẫn hiện hữu; chính sách



*Xung đột Israel-Hamas đẩy dài Gaza vào tình trạng thiếu lương thực, nước sạch và thiếu hụt nghiêm trọng dịch vụ y tế.*

tiền tệ đang kéo dài trạng thái thắt chặt và bất ổn kinh tế gia tăng trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị. Ngoài ra, giá cả lương thực, năng lượng và chi phí vận chuyển vẫn ở mức cao khiến lạm phát toàn cầu dù có dấu hiệu hạ nhiệt nhưng áp lực giá cả vẫn tiếp tục gia tăng, chưa về mức mục tiêu mà các quốc gia mong muốn và tiềm ẩn nguy cơ bùng phát trở lại. Lạm phát lương thực đã ảnh hưởng đến một số quốc gia có thu nhập thấp, nặng nề hơn nhiều so với mức trung bình thế giới. IMF dự báo, lạm phát toàn cầu năm 2024 ở mức 5,9%, so với mức 6,8% năm 2023.

Nhiều cuộc bầu cử quan trọng trên thế giới đã và đang diễn ra, góp phần định hình cách thức hợp tác quốc tế cũng như xác định lại vai trò lãnh đạo trong cộng đồng quốc tế. Tại Nga, Tổng thống Putin đã tái đắc cử nhiệm kỳ 5 với số phiếu áp đảo (chiếm 87,28%). Ngay sau khi nhậm chức, ông Putin đã có những cải tổ quan

trọng về chính phủ; đẩy mạnh chính sách đối ngoại “hướng Đông” và Học thuyết đối ngoại 2023 nhằm phá vỡ thế bao vây, trừng phạt của Mỹ, phương Tây. Tại châu Âu, nhiều quốc gia có sự biến động về lãnh đạo cấp cao cũng như tổ chức nội các. Khối Đảng Nhân dân châu Âu (EPP) trung hữu tiếp tục giữ được vị thế là lực lượng chính trị lớn nhất trong cuộc bầu cử Nghị viện châu Âu (EP) với 189 ghế. Cùng với sự vươn lên của nhóm trung hữu EPP, những quyết sách của châu Âu trong thời gian tới được dự báo sẽ tập trung chủ yếu vào tăng cường sự thống nhất trong việc ủng hộ Ukraine và củng cố ngành công nghiệp quốc phòng EU. Tại Ấn Độ, Thủ tướng Narendra Modi tái đắc cử nhưng đảng cầm quyền mất đa số trong Quốc hội. Cuộc bầu cử Tổng thống Hoa Kỳ tiếp tục diễn biến sôi động với sự đối đầu giữa đương kim Tổng thống Joe Biden và người tiền nhiệm Donald Trump.

Các cuộc xung đột, điểm nóng tiếp tục diễn ra, không loại trừ nguy cơ leo thang, gây bất ổn đối với an ninh thế giới. Cuộc xung đột Nga - Ukraine tiếp tục ở thế giằng co quyết liệt trên thực địa, triển vọng đàm phán vẫn rơi vào bế tắc khi không có sự thỏa hiệp, nhượng bộ nào giữa hai bên. Hoa Kỳ và các nước phương Tây tiếp tục cam kết viện trợ cho Ukraine nhưng cũng gặp khó khăn do sự chia rẽ trong chính trị nội bộ. Xung đột Israel - Palestine tiếp tục diễn biến phức tạp nhưng có xu hướng hạ nhiệt với các nỗ lực thúc đẩy đàm phán ngừng bắn. Đáng chú ý đã có những dấu hiệu tích cực đối với việc công nhận tư cách đầy đủ của Nhà nước Palestine tại Liên hợp quốc. Tình hình bán đảo Triều Tiên gia tăng căng thẳng khi Triều Tiên tuyên bố từ bỏ mục tiêu thống nhất hai miền và liên tiếp triển khai các vụ thử tên lửa, phóng vệ tinh cũng như tăng cường quân đội tại khu vực phi quân sự. Tình hình Biển Đông tiếp tục diễn biến phức tạp trên thực địa, đặc biệt là giữa Trung Quốc và Philippine. Mỹ tiếp tục gia tăng can dự và hiện diện tại khu vực thông qua các hoạt động tập trận, diễn tập song và đa phương với các đồng minh, đối tác. Các điểm nóng và xung đột trên toàn cầu đã thúc đẩy xu hướng gia tăng chi tiêu quân sự và cảnh báo răn đe. Tổng Thư ký Liên hợp quốc nhấn mạnh về nguy cơ hạt nhân đang ở mức cao nhất trong nhiều thập kỷ.

Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn tiếp tục đối đầu, cạnh tranh gay gắt. Các nước lớn gia tăng tập hợp lực lượng, thúc đẩy các sáng kiến, cơ chế do mình dẫn dắt. Đáng chú ý là sự mở rộng của khối BRICS (Nhóm các nền kinh tế mới nổi) với 5 thành viên mới là Ai Cập, Ethiopia, Iran, Các Tiểu vương quốc Ả Rập thống nhất (UAE) và Saudi Arabia cho thấy mong muốn về tăng cường tiếng nói và quyền tự chủ của nhóm nước này trong các vấn đề toàn cầu, ủng hộ một trật tự quốc tế vô tư, công bằng, đa dạng và đa cực hơn, thay cho trật tự bị chi phối bởi các cường quốc kinh tế phương Tây.

Các chuyên gia dự báo nửa cuối năm 2024, tình hình thế giới và khu vực vẫn sẽ tiếp tục diễn biến theo chiều hướng phức tạp. Cạnh tranh nước lớn và sự phân tuyến trong quan hệ quốc tế có thể gay gắt hơn. Các điểm nóng và các vấn đề an ninh phi truyền thống (an ninh nguồn nước, lương thực, năng lượng...) tiếp tục diễn tiến. Kinh tế thế giới tiềm ẩn nhiều rủi ro, sự chuyển dịch chuỗi cung ứng và điều chỉnh chính sách của các nước lớn sẽ tạo cơ hội cho các nước Đông Nam Á có cơ hội thu hút được nhiều nguồn lực để phát triển. Mặt khác, việc tái định hình các khuôn khổ hợp tác và xu thế bảo hộ thương mại được cho là sẽ gia tăng.

## VĂN BẢN MỚI

**1. Nghị quyết số 76/NQ-CP, ngày 24/5/2024 về đối tượng được giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước tại Nghị quyết số 07/NQ-CP, ngày 30/01/2023 của Chính phủ về giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19**

Nghị quyết 76/NQ-CP bổ sung làm rõ đối tượng tại Điều 1 của Nghị quyết số 07/NQ-CP, ngày 30/01/2023 của Chính phủ như sau: Việc ảnh hưởng của dịch Covid-19 quy định tại Điều 1, Nghị quyết số 07/NQ-CP của Chính phủ là ảnh hưởng chung đến kinh tế cả nước. Tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất, thuê mặt nước trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền thuê đất, thuê mặt nước hằng năm đều thuộc đối tượng được giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định tại Điều 1, Nghị quyết số 07/NQ-CP ngày 30/01/2023 của Chính phủ.

Đối với người thuê đất, thuê mặt nước đã nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022 theo quy định tại Điều 2, Nghị quyết số 07/NQ-CP thì thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này (bao gồm cả



hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước mà người thuê đất, thuê mặt nước đã nộp đúng theo quy định nhưng đến ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành mà chưa được xử lý).

## **2. Nghị định số 64/2024/NĐ-CP, ngày 17/6/2024 của Chính phủ gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2024**

Nghị định quy định các nhóm đối tượng được gia hạn gồm:

Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động sản xuất trong các ngành kinh tế: Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; sản xuất, chế biến thực phẩm; dệt; sản xuất trang phục; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan; chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế); sản xuất sản phẩm từ rơm, rạ và vật liệu tết bện; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy; sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác; sản xuất kim loại; gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học; sản xuất ô tô và xe có động cơ khác; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế; xây dựng; hoạt động xuất bản; hoạt động điện ảnh, sản xuất chương trình truyền hình, ghi âm và xuất bản âm nhạc;

khai thác dầu thô và khí đốt tự nhiên (không gia hạn đối với thuế thu nhập doanh nghiệp của dầu thô, condensate, khí thiên nhiên thu theo hiệp định, hợp đồng); sản xuất đồ uống; in, sao chép bản ghi các loại; sản xuất than cốc, sản phẩm dầu mỏ tinh chế; sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị); sản xuất mô tô, xe máy; sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc và thiết bị; thoát nước và xử lý nước thải.

Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động kinh doanh trong các ngành kinh tế: Vận tải kho bãi; dịch vụ lưu trú và ăn uống; giáo dục và đào tạo; y tế và hoạt động trợ giúp xã hội; hoạt động kinh doanh bất động sản; hoạt động dịch vụ lao động và việc làm; hoạt động của các

đại lý du lịch, kinh doanh tua du lịch và các dịch vụ hỗ trợ, liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch; hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí; hoạt động của thư viện, lưu trữ, bảo tàng và các hoạt động văn hóa khác; hoạt động thể thao, vui chơi giải trí; hoạt động chiếu phim; hoạt động phát thanh, truyền hình; lắp trình máy vi tính, dịch vụ tư vấn và các hoạt động khác liên quan đến máy vi tính; hoạt động dịch vụ thông tin; hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng.

Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển; sản phẩm cơ khí trọng điểm.





# PHÁT HUY TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CẤP ỦY TRONG VIỆC TIẾP DÂN

HỒNG VĨNH

Những năm qua, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức Đảng thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quy định số 11, ngày 18/2/2019 của Bộ Chính trị về “Trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân”. Qua đó góp phần nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức Đảng nhất là người đứng đầu về các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác này, tạo chuyển biến tích cực trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện.



Đồng chí Nguyễn Thái Học - Quyền Bí thư Tỉnh ủy chủ trì buổi tiếp công dân định kỳ tháng 7/2024.

Để nâng cao nhận thức của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt để quán triệt và triển khai thực hiện Quy định số 11 đến các đồng chí Tỉnh ủy viên, bí thư các thành ủy, huyện ủy, đảng

ủy, lãnh đạo các ban thuộc Tỉnh ủy và thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh với 106 cán bộ, đảng viên tham gia.

Đồng thời, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức quán triệt Quy định số 11 đến các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc. Các cấp ủy trên địa bàn tỉnh

đã tổ chức được 1.213 cuộc hội nghị, lớp tập huấn với trên 87.357 cán bộ, đảng viên tham gia học tập, quán triệt Quy định số 11 và phát hành 33.995 tài liệu, ấn phẩm. Thông qua việc phổ biến, quán triệt, lãnh đạo các cấp ủy và hầu hết cán bộ, đảng viên đã nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo;

qua đó, từng bước khắc phục những hạn chế, thiếu sót, kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực, quan liêu trong cán bộ, đảng viên.

Bên cạnh đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quan tâm tổ chức thực hiện nội quy, quy chế tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân bằng việc ban hành Quyết định số 1659 về Quy chế tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy; giao Ban Nội chính Tỉnh ủy thực hiện nhiệm vụ theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện Quy định 11.

Theo đó, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy trực tiếp tiếp công dân định kỳ vào ngày 5 hàng tháng tại trụ sở Tiếp công dân của tỉnh; tại buổi tiếp, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan liên quan xem xét, giải quyết các khiếu nại, kiến nghị của công dân theo đúng quy định của pháp luật, góp phần hạn chế khiếu nại kéo dài, vượt cấp. Qua mỗi đợt tiếp công dân định kỳ đều ban hành thông báo kết quả tiếp công dân.

Ban Thường vụ thành ủy, huyện ủy đều ban hành Quy chế tiếp công dân của đồng chí bí thư thành ủy, huyện ủy. Các cấp ủy, tổ chức Đảng đã thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong công tác tiếp công dân, đối thoại, xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân. Các kiến nghị, phản ánh của công dân cơ bản được xử lý kịp thời; một số vụ việc phức

tạp, kéo dài được giải quyết dứt điểm, tạo được sự đồng thuận của Nhân dân, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Kết quả trong 5 năm qua, Bí thư Tỉnh ủy đã thực hiện 55 kỳ/566 lượt công dân được tiếp (trong đó có 9 đoàn đông người; 7 vụ việc phức tạp, kéo dài, không có vụ việc phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên).

Bí thư các thành ủy, huyện ủy đã thực hiện 1.565 kỳ/2.378 lượt công dân được tiếp (trong đó có 32 đoàn đông người; 20 vụ việc phức tạp, kéo dài, 8 vụ việc phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên).

Bí thư các xã, phường, thị trấn thực hiện 12.212 kỳ/6.129 lượt công dân được tiếp (trong đó có 13 đoàn đông người; 2 vụ việc phức tạp, kéo dài, 1 vụ việc phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên). Số cuộc tiếp công dân đột xuất của người đứng đầu cấp ủy các cấp: 748 kỳ/574 công dân.

Thực tế cho thấy, nội dung khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài chủ yếu liên quan đến việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, công tác xử lý, giải quyết đơn của một số cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân.

Tổng số phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo mà Thường trực Tỉnh ủy đã tiếp nhận, xử lý trong 5 năm qua là 6.246 đơn (trong đó: khiếu nại 1.766 đơn, tố cáo 1.616 đơn, kiến nghị, phản ánh 2.864 đơn). Đã xử lý 6.242 đơn (trong đó, có ý kiến chỉ đạo xử lý 59 đơn, chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết 2.721 đơn, hướng dẫn, trả lời 492 đơn, lưu theo quy định 2.970 đơn); Tổng số phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo mà cấp ủy các cấp đã tiếp nhận, xử lý 2.274 đơn...

Có thể nói, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy Đảng tổ chức triển khai thực hiện Quy định số 11, người đứng đầu cấp ủy tổ chức tiếp công dân theo quy định; các nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân được quan tâm chỉ đạo giải quyết. Đến nay, không có người đứng đầu cấp ủy vi phạm quy định về tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân đến mức phải xử lý trách nhiệm. Các nội dung phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân đã được Bí thư Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo xử lý, giải quyết kịp thời. Đối với các cấp ủy cấp dưới, cơ bản đảm bảo thời hạn xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của cấp ủy theo quy định tại Điều 6 Quy định số 11 của Bộ Chính trị.

**H.V**

# XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CÁC CẤP ĐỦ PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC VÀ UY TÍN

 NGUYỆT THU

**C**ông tác cán bộ luôn là một trong những nhiệm vụ hết sức quan trọng được Đảng đặt trọng tâm, ưu tiên hàng đầu. Trong giai đoạn hiện nay, trước thêm đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, công tác cán bộ thu hút sự quan tâm của cán bộ, đảng viên và đông đảo các tầng lớp Nhân dân. “Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ” là công việc mà mỗi cấp ủy, địa phương đặt ra giải pháp theo định hướng chiến lược của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã xác định rõ mục tiêu trong Nghị quyết 26 được ban hành ngày 19/5/2018.

**N**ghị quyết 26 đặt ra mục tiêu đến năm 2025: Tiếp tục hoàn thiện, chuẩn hóa, đồng bộ các quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ; cơ bản bố trí bí thư cấp ủy cấp tỉnh không là người địa phương và hoàn thành ở cấp huyện; đồng thời khuyến khích thực hiện đối với các chức danh khác; xây dựng được đội ngũ cán bộ các cấp đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

Đến năm 2030: Xây dựng được đội ngũ cán bộ các cấp chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý, bảo đảm sự chuyển giao thế hệ một cách vững vàng; cơ bản xây dựng được đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp chiến lược ngang tầm nhiệm vụ.

Theo số liệu thống kê, tính đến ngày 31/12/2020, toàn tỉnh có 30.732 cán bộ, công chức, viên chức; trong đó cán bộ, công chức cấp huyện trở lên 3.128 người; viên chức 24.791



Đồng chí Nguyễn Thái Học - Quyền Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng, trao quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy điều động, chỉ định đồng chí Trần Trung Hiếu, Phó trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Đức Trọng.

người; cán bộ, công chức cấp xã 2.813 người. Đến cuối tháng 4/2021, toàn tỉnh có 766 tổ chức cơ sở đảng, trong đó 274 đảng bộ sở; 492 chi bộ cơ sở, với 47.127 đảng viên. Cơ bản xây dựng được đội ngũ cán bộ các cấp có phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, đảm bảo về số lượng, có cơ cấu phù hợp, từng bước tạo sự chuyển tiếp giữa các thế hệ.

Đồng chí Nguyễn Trọng Ánh Đông - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy cho biết: Tỉnh ủy Lâm Đồng đã kịp thời xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch của Trung ương, Bộ Chính trị, đồng thời kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện. Chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao đạo đức cách mạng

cho cán bộ, đảng viên và thế hệ trẻ; kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa giáo dục với rèn luyện thực tiễn và đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Rà soát, hoàn thiện các văn bản về công tác cán bộ, tạo môi trường, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các khâu trong công tác cán bộ; xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu; kịp thời khắc phục, chấn chỉnh những hạn chế, bất cập, ngăn chặn những tiêu cực trong công tác cán bộ.

Tỉnh ủy đã thực hiện tuyên truyền quán triệt để cán bộ, đảng viên nhận thức sâu sắc tác hại của tệ chạy chức, chạy quyền, coi đây là hành vi tham nhũng trong công tác cán bộ. Nhận diện, đấu tranh, xử lý nghiêm các trường hợp chạy chức, chạy quyền. Kiên quyết thu hồi, hủy bỏ các quyết định không đúng về công tác cán bộ. Xử lý kịp thời, nghiêm minh những tổ chức, cá nhân lợi dụng quyền lực để thực hiện hành vi sai trái trong công tác cán bộ. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra định kỳ, đột xuất theo hướng cấp trên kiểm tra, giám sát đối với cấp dưới; cấp dưới giám sát cấp trên. Coi trọng công tác cảnh báo, phòng ngừa và xử lý sai phạm.

Để thực hiện đồng bộ, chặt chẽ các khâu trong công tác cán bộ; Ban Tổ chức Tỉnh ủy thời gian qua đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Quyết định phê duyệt kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2020-2025; 2021-2026; nhiệm kỳ 2025-2030; 2026-2031 đối với 47 cơ quan, địa phương, đơn vị. Tham mưu

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 112, ngày 15/3/2024 rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị năm 2024.

Kết quả, đến ngày 21/12/2023, 100% các đơn vị tổ chức lấy phiếu tín nhiệm và chưa có trường hợp được lấy phiếu tín nhiệm có trên 50% hoặc trên 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp. Quá trình tổ chức lấy phiếu tín nhiệm được thực hiện đầy đủ các quy trình, đúng quy định, thực chất, góp phần tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng. Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đề án Luân chuyển, điều động cán bộ công chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc tỉnh, giai đoạn 2023-2025, 2025-2030 và những năm tiếp theo.

Công tác tuyển dụng công chức, viên chức năm 2023 có nhiều đổi mới, mạnh dạn thí điểm tổ chức thi phỏng vấn đối với vị trí tuyển dụng công chức làm công tác Đoàn; công tác kiểm tra sát hạch được tổ chức thường xuyên, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác tổ chức, sắp xếp cán bộ cho các địa phương, cơ quan, đơn vị.

Trong công tác rà soát, bổ sung quy hoạch và xây dựng quy hoạch cán bộ mới; Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã ban hành các văn bản yêu cầu cụ thể, chi tiết, sát với từng đơn vị của từng khối. Trên cơ sở đó, các địa phương, cơ quan, đơn vị đã xác định rõ về những nhiệm vụ trọng tâm, đối tượng, cơ cấu, số lượng... trong việc rà soát, bổ sung quy hoạch; góp phần khắc phục một số tồn tại, hạn chế trong công tác quy hoạch. Đồng thời, giúp cho công tác quản lý về quy hoạch của các địa phương, cơ quan, đơn vị được chặt chẽ, hiệu quả...

Thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp nêu trên, Trung ương định hướng rõ cần tập trung vào hai trọng tâm và năm đột phá. Hai trọng tâm là: Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, toàn diện, đồng bộ, hiệu quả công tác cán bộ; chuẩn hóa, siết chặt kỷ luật, kỷ cương đi đôi với tạo môi trường, điều kiện để thúc đẩy đổi mới, sáng tạo phục vụ phát triển và có cơ chế bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược và bí thư cấp ủy, người đứng đầu các cấp đi đôi với phân cấp, phân quyền nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo, đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát chặt chẽ quyền lực.

Năm đột phá được Trung ương định hướng đó là: Đổi mới công tác đánh giá cán bộ theo hướng: Xuyên suốt, liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm, thông qua khảo sát, công khai kết quả và so sánh với chức danh tương đương; kiểm soát chặt chẽ quyền lực, sàng lọc kỹ càng, thay thế kịp thời; chấm dứt tình trạng chạy chức, chạy quyền; thực hiện nhất quán chủ trương bố trí bí thư cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện không là người địa phương ở những nơi đủ điều kiện; cải cách chính sách tiền lương và nhà ở để tạo động lực cho cán bộ phấn đấu, toàn tâm, toàn ý với công việc; có cơ chế, chính sách để tạo cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh và thu hút, trọng dụng nhân tài; hoàn thiện cơ chế để cán bộ, đảng viên thật sự gắn bó mật thiết với Nhân dân và phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ.

**N.T**

# TUYÊN TRUYỀN, GIÁO DỤC LIÊM CHÍNH THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA, VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT

THÚY NGÀ

**X**ây dựng, hình thành và thực thi tốt văn hóa liêm chính, tiết kiệm, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, phẩm chất, tư cách đạo đức tốt, có tinh thần gương mẫu, tiên phong, tận tụy, trung thành với lý tưởng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; sẵn sàng hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích của tập thể, cộng đồng.

**G**iao dục liêm chính, xây dựng văn hóa tiết kiệm có vai trò đặc biệt quan trọng trong tiến trình xây dựng và phát triển địa phương, đất nước; tỉnh Lâm Đồng đã tập trung làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân; đặc biệt là nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; qua đó góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân, tạo hiệu ứng tích cực, lan tỏa mạnh mẽ trong xã hội về công tác giáo dục liêm chính.

Nhằm thực hiện phương châm “Đảng viên phải gương mẫu hơn quần chúng, cán bộ phải gương mẫu hơn nhân viên, cán bộ giữ chức vụ càng cao càng phải gương mẫu” các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong toàn tỉnh đã tuyên truyền, giáo dục liêm chính, văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; quán triệt và triển khai thực hiện đồng bộ trong đội ngũ cán



Phát huy giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số ở Lâm Đồng.

bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động Phương châm “3 điều cần làm”, “4 điều cần tránh”: “3 điều cần làm, đó là: (1) Nói đi đôi với làm, làm điều đúng vì lợi ích chung; (2) Làm hết trách nhiệm, quyết tâm cao, tư duy đổi mới; (3) Làm mang lại hiệu quả cao nhất, chất lượng tốt nhất”; “4 điều cần tránh, đó là: (1) Tránh làm sai, làm trái, tư lợi cá nhân; (2) Tránh dùn đẩy, né tránh, sợ trách nhiệm; (3) Tránh làm việc

qua loa, đại khái, không mang lại hiệu quả; (4) Tránh an phận thủ thường, dĩ hòa vi quý”; từ đó tạo chuyển biến đồng bộ, rõ nét về nhận thức và hành động của các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu trong việc chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, trọng liêm sỉ, danh dự; đẩy lùi sự suy

thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, phòng, chống các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Có thể nói công tác tuyên truyền, giáo dục liên chính thông qua hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật đã tạo chuyển biến trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân; đóng góp tích cực vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Đội ngũ văn nghệ sĩ nói chung và văn nghệ sĩ là người dân tộc thiểu số tại chỗ của Lâm Đồng (K’Ho, Mạ, Chu Ru, M’Nông) đã tập trung khai thác mảng đề tài về khảo cứu, tổng luận, sưu tầm, dịch thuật và sáng tác, xuất bản các tác phẩm, ấn phẩm, sách... nhằm bảo tồn và phát huy văn hóa dân tộc. Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 15 Nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể; 02 Nghệ sĩ ưu tú; 01 tác giả được Chủ tịch nước tặng “Giải thưởng nhà nước” về văn học nghệ thuật. Mỗi năm, xuất bản hơn 50 đầu sách cá nhân, các tuyển tập Văn, Thơ; công bố, giới thiệu từ 5.000 đến 8.000 tác phẩm văn học trên các tạp chí, báo và phát sóng trên các Đài Phát thanh và Truyền hình trong và ngoài tỉnh. Có nhiều nghệ sĩ được phong các tước hiệu quốc tế trên lĩnh vực Nhiếp ảnh, mỗi năm có trên 30 cuộc triển lãm thu hút trên 10.000 lượt công chúng và du khách xem, thưởng thức. Hoạt động chiếu bóng lưu động thực hiện 560 buổi chiếu với đa số là phim Việt Nam, phục vụ trên

150.000 lượt người xem/năm. Các nhạc sĩ đã sáng tác hơn 150 ca khúc các thể loại; tham dự và đạt nhiều giải thưởng cấp tỉnh và quốc gia.

Ngoài ra, việc xây dựng nếp sống văn hóa, hương ước, quy ước trên địa bàn tỉnh thực sự trở thành các phong trào thi đua sôi nổi và phát triển sâu rộng đến các thôn, buôn, khu phố, cơ quan, đơn vị, gia đình. Đến nay, toàn tỉnh có 288.291/315.065 hộ gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”; 1.300/1.367 thôn, tổ dân phố được công nhận, công nhận lại danh hiệu văn hóa; có 111/111 xã được công nhận và công nhận lại danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”; 27/31 phường, thị trấn đạt “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”; 1.527/1.557 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được công nhận đạt chuẩn văn hóa.

Nhiều mô hình, điển hình tiên tiến, xuất sắc trong xây dựng môi trường văn hóa thật sự lan tỏa trong cộng đồng dân cư; các phong trào thi đua yêu nước, phong trào “đền ơn đáp nghĩa”; phong trào giúp nhau xóa đói giảm nghèo, xóa nhà tạm cho người nghèo; các hoạt động từ thiện nhân đạo... những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc như: uống nước nhớ nguồn, tình làng nghĩa xóm, lòng nhân ái, tinh thần “lá lành đùm lá rách”... được khơi dậy, vun đắp và không ngừng phát huy bằng những hành động thiết thực, những việc làm cụ thể.

Tuy nhiên, việc sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về phòng, chống tham nhũng tiêu cực là công việc khó khăn, phức tạp, nhạy cảm nên nhiều cây bút ngại va chạm, chưa có những tác phẩm phản ánh sự việc cụ thể, mà mới chỉ xuất hiện những tác phẩm với nội dung chung chung.

Trong giai đoạn hiện nay, tuyên truyền, giáo dục liên chính thông qua hoạt động văn hóa, văn học - nghệ thuật để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là việc làm cần thiết và cấp bách. Vì vậy, các cấp ủy đảng, các ngành cần tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, công chức, viên chức, gắn với việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, học tập và làm theo Bác, các quy định về những điều đảng viên không được làm, về trách nhiệm nêu gương; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Xây dựng văn hoá tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan, tổ chức; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, tổ chức lễ hội. Phát huy mạnh mẽ vai trò của đội ngũ những người làm báo, văn nghệ sĩ trong đấu tranh với tham nhũng, tiêu cực; tuyên truyền gương người tốt, việc tốt; trong sáng tạo tác phẩm văn học nghệ thuật góp phần tham gia vào công cuộc chấn hưng văn hóa, củng cố, xây dựng nhân cách con người Việt Nam phát triển toàn diện.

**T.N**





## GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ PHƯƠNG THỨC NẮM BẮT DƯ LUẬN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG

 **THU DUNG**

**L**âm Đồng là địa bàn chiến lược trọng yếu về quốc phòng - an ninh, các thế lực thù địch, đối tượng phản động thường xuyên lợi dụng các vấn đề “dân tộc”, “tôn giáo” để tuyên truyền, lôi kéo, hoạt động các loại tội phạm, diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến an ninh trật tự... điều đó tác động không nhỏ đến tư tưởng, nhận thức, tâm trạng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Trước tình hình trên, tỉnh xác định: Công tác nắm bắt và định hướng dư luận xã hội (DLXH) trên địa bàn tỉnh còn nhiều khó khăn, do vậy cần phải xác định rõ luôn bám sát thực tiễn của đời sống xã hội, hướng về cơ sở, hướng tới từng đối tượng cụ thể gắn với nhiệm vụ chính trị

của từng địa phương, đơn vị thì mới có thể dự báo sớm, chính xác, làm chủ tình hình, định hướng dư luận xã hội để tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội.

Trong những năm qua, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thực hiện đổi mới và nâng cao chất lượng công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu DLXH theo Kết luận số 100-KL/TW ngày 18/8/2014 của Ban Bí thư (khóa XI), Hướng dẫn số 167-HD/BTGTW, ngày 26/12/2015 của Ban Tuyên giáo Trung ương.

Cấp ủy các cấp thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố, kiện toàn đội ngũ làm công tác DLXH đảm bảo về số lượng và

không ngừng nâng cao về chất lượng hoạt động. Đến nay, toàn tỉnh có 222 đồng chí cộng tác viên DLXH (cấp tỉnh là 28 đồng chí, cấp huyện 194 đồng chí). Hầu hết, cộng tác viên DLXH đã thực hiện tốt việc nắm bắt, tập hợp, phản ánh khách quan, trung thực các ý kiến, tâm tư, tình cảm, ý chí, nguyện vọng của các tầng lớp Nhân dân trước những vấn đề, sự kiện có tính thời sự trong nước và thế giới, các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và địa phương.

Trên địa bàn tỉnh, việc nắm bắt DLXH thông qua công tác điều tra, thăm dò DLXH đang phát huy hiệu quả. Hằng năm, tỉnh tổ chức từ 02-03 cuộc điều tra, khảo sát dư luận xã hội với

khoảng 1.000 phiếu trực tiếp. Đặc biệt từ năm 2021 đến nay, triển khai khảo sát dư luận xã hội bằng hình thức trực tuyến, kết hợp với trực tiếp thu hút số lượng lớn người tham gia (trung bình trên 12.000 người/ đợt thăm dò). Số liệu phiếu khảo sát được xử lý bằng phần mềm xử lý thống kê SPSS 20 cho kết quả khoa học, khách quan. Các thành ủy, huyện ủy, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội thường xuyên tổ chức các cuộc điều tra dư luận xã hội nhằm nắm bắt chính xác, khách quan tâm tư, nguyện vọng trong các tầng lớp Nhân dân.

Bên cạnh đó, tỉnh luôn quan tâm định hướng các cơ quan thông tấn, báo chí thực hiện tốt công tác tuyên truyền, thông tin hai chiều khách quan, chính xác các chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước về các vấn đề DLXH phản ánh, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; ngăn chặn, phản bác với tin giả, thông tin xuyên tạc sự thật trên truyền thông, trên các trang mạng xã hội của các thế lực thù địch...

Thời gian tới, nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác DLXH trên địa bàn tỉnh, các cấp, các ngành cần tiếp tục thực hiện tốt một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân; từng bước đưa công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu DLXH trở thành nhiệm vụ thường xuyên, nền nếp. Đề cao vai trò, trách

nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong nắm bắt, tiếp nhận thông tin và định hướng kịp thời DLXH ở địa phương, đơn vị mình.

2. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nắm bắt, nghiên cứu DLXH. Công tác nắm bắt, nghiên cứu DLXH phải bám sát thực tiễn của đời sống xã hội, hướng về cơ sở, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Đẩy mạnh nghiên cứu thực tiễn, thực hiện phương châm “đi trước” để lắng nghe tâm trạng xã hội, dự báo được xu hướng, tình hình tư tưởng trong xã hội, nhất là sớm nắm bắt, phản ánh những vấn đề bức xúc, điểm nóng, nổi cộm trong Nhân dân để tham mưu cấp ủy, lãnh đạo các cấp, các ngành, địa phương tập trung giải quyết kịp thời, hiệu quả.

3. Tập trung đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra DLXH, tận dụng ưu thế của công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác điều tra DLXH. Công tác điều tra DLXH phải bám sát kịp thời vào quá trình xây dựng và triển khai các chủ trương lớn, các chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm của tỉnh về phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của địa phương, đơn vị,...

4. Thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Ban Tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm, giải quyết những vấn đề bức xúc của Nhân dân. Kịp thời định hướng,

cung cấp thông tin về các chủ trương phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong quá trình thực hiện.

5. Thường xuyên xây dựng, củng cố, kiện toàn đội ngũ làm công tác DLXH và lực lượng cốt cán tại cơ sở có trách nhiệm, nhiệt huyết, khả năng nắm bắt, xử lý thông tin, định hướng thông tin dư luận, kịp thời phản ánh cho cấp ủy, chính quyền những vấn đề dư luận quan tâm tại cơ sở.

6. Phát huy vai trò, trách nhiệm của ban tuyên giáo các cấp trong việc tham mưu giúp cấp ủy hướng dẫn, quản lý, kiểm tra công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu, định hướng DLXH; định kỳ sơ, tổng kết rút kinh nghiệm, biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động dư luận xã hội.

7. Bổ sung, sửa đổi quy chế hoạt động của đội ngũ cộng tác viên DLXH theo hướng tăng cường trách nhiệm, phát huy vai trò, hướng về cơ sở, đẩy mạnh các hoạt động thực tiễn, coi đây là sự đổi mới, đột phá trong công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu, định hướng DLXH. Từ đó, tạo sự thống nhất tư tưởng, ổn định tâm trạng xã hội, góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội.

8. Quan tâm công tác bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ, cung cấp thông tin, tăng cường trang bị phương tiện, thiết bị phục vụ cho hoạt động điều tra, nắm bắt, nghiên cứu, định hướng DLXH.

**T.D**

## LÂM ĐỒNG

## CHỦ ĐỘNG THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

✍ NGÀ VŨ

**L**âm Đồng là tỉnh miền núi Nam Tây nguyên, độ cao từ 200 - 1.500m so với mặt nước biển; có khí hậu nhiệt đới gió mùa nên trong năm có 02 mùa rõ rệt (mùa mưa và mùa khô). Tỉnh Lâm Đồng chịu nhiều tác động của biến đổi khí hậu (BĐKH) và thường gặp một số loại hình thiên tai, như: Lốc xoáy, mưa đá, hạn hán, bão, lũ, ngập lụt, sạt lở đất... với mức độ tác động, qui mô ảnh hưởng và tần suất xuất hiện ngày càng gia tăng làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất nông nghiệp của người dân, hoạt động của các nhà máy thủy điện, công trình thủy lợi,...

Nhằm tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác phòng, chống thiên tai, ứng

phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 64-CTr/TU, ngày 11/10/2013 về thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW về “Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường”. Trong đó, yêu cầu các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy quán triệt, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW, Kết luận số 56-KL/TW của Bộ Chính trị về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; tuyên truyền về Luật Bảo vệ môi trường 2020, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ứng phó với biến đổi khí hậu; phát động phong trào “Nói không với sản phẩm nhựa dùng

một lần” nhằm nâng cao nhận thức của người dân về tác động tiêu cực của rác thải nhựa đến hệ sinh thái, môi trường sống, sức khỏe con người và sự phát triển kinh tế - xã hội; chú trọng vận động Nhân dân thực hiện nếp sống văn hóa thân thiện với môi trường, tự giác chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Hàng năm, tỉnh thực hiện lồng ghép các chỉ tiêu ứng phó BĐKH vào các quy hoạch, chương trình, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng ngành, lĩnh vực, địa phương theo quy định; nhất là ban hành Kế hoạch số 2919/KH-UBND, ngày 15/5/2017 “việc thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh”. Kịp thời kiện toàn



Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh; tăng cường nguồn lực, trang thiết bị, công cụ hỗ trợ để nâng cao năng lực thực hiện; thường xuyên kiểm tra và chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai, đặc biệt là vào mùa mưa lũ. Triển khai thực hiện: Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh; Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Chương trình mục tiêu ứng phó với BĐKH và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016 - 2020. Đồng thời, cơ cấu lại ngành nông nghiệp hướng đến phát triển toàn diện, bền vững và hiện đại giai đoạn 2021-2025; thực hiện công tác quản lý nhà nước về khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên hiệu quả, đi đôi với mục tiêu bảo vệ môi trường (BVMT), chủ động ứng phó BĐKH, góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu của Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh.

Bố trí kinh phí từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương, của tỉnh để đầu tư trang thiết bị đo đạc và mạng lưới thu thập số liệu về khí tượng thủy văn, xây dựng thêm 01 trạm khí tượng chuyên ngành tại Cát Tiên và 23 điểm đo mưa tự động rải rác tại các huyện nhằm chủ động hỗ trợ khắc phục hậu quả khi thiên tai xảy ra trên địa bàn tỉnh; thường xuyên bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho các dự báo viên nền chất lượng và số lượng của các bản tin dự báo, cảnh báo các hiện tượng khí tượng thời tiết cực đoan có thể xảy ra do BĐKH, góp phần kịp thời cảnh báo,

chủ động phòng chống. Bố trí kinh phí trồng rừng thay thế thuộc đối tượng rừng phòng hộ, rừng đặc dụng; trồng mới rừng sản xuất; trồng lại rừng trên diện tích rừng lán, chiếm,... bằng các loài cây trồng lâu năm phù hợp, nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị của rừng trồng. Thực hiện nghiêm việc dừng khai thác gỗ rừng tự nhiên gắn với thực hiện Phương án quản lý rừng bền vững. Thúc đẩy phát triển, sử dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo, các nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu thay thế mới các nguồn tài nguyên truyền thống; triển khai sử dụng xăng E5, gạch không nung; thu hút đầu tư xây dựng hoàn thành đưa vào sử dụng 01 dự án điện gió; khuyến khích sản xuất, sử dụng cát nhân tạo trong xây dựng, vật liệu thay thế túi ni-lon khó phân hủy. Xây dựng bản đồ nguy cơ lũ quét trên toàn tỉnh; Đài Khí tượng Thủy văn đã thực hiện điều tra, đánh giá tình hình thiên tai và xác định cấp độ rủi ro do thiên tai có nguồn gốc từ khí tượng, thủy văn trên địa bàn tỉnh.

Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác BVMT khu vực nông thôn, giảm phát thải khí nhà kính gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; trong đó, tập trung quản lý chặt chẽ các nguồn thải từ hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản; đẩy nhanh áp dụng các biện pháp kỹ thuật canh tác, chăn nuôi; tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật khi sử dụng các loại hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón hóa học trong sản xuất nông nghiệp.

Đặc biệt, tổ chức các hoạt động “chung tay bảo vệ môi trường xanh - sạch - đẹp”;

tuyên truyền lồng ghép tác hại của ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu trong các buổi rao giảng giáo lý, giáo luật; vận động bà con thực hiện giữ gìn vệ sinh chung, trước hết tại gia đình, khu dân cư, ngoài xã hội bằng những việc làm cụ thể như: sạch bếp, sạch nhà, sạch ngõ, chăn nuôi hợp vệ sinh, thu gom rác thải hợp vệ sinh. Năm 2023, trên địa bàn tỉnh có 21 mô hình “Tôn giáo tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu” do chức sắc các tôn giáo đăng ký.

Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của cả hệ thống chính trị, là trách nhiệm và nghĩa vụ của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư. Vì vậy, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội của tỉnh tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong ứng phó BĐKH phù hợp với quy định Luật BVMT năm 2020; thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến kiểm kê và giảm phát thải khí nhà kính. Hoàn thiện các cơ chế, chính sách tại địa phương; tăng cường và đa dạng hoá các nguồn lực cho công tác ứng phó với BĐKH. Đổi mới và tăng cường công tác truyền thông về BĐKH kết hợp với việc tuyên truyền Luật Khí tượng, thủy văn năm 2015, Luật BVMT năm 2020; thúc đẩy triển khai thực hiện Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 đi vào thực tiễn, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025.

**N.V**

# TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ LÂM ĐỒNG ĐIỂM SÁNG PHÁT TRIỂN ĐẢNG TRONG SINH VIÊN

 THANH DƯƠNG HỒNG

Ngày 4/7/2024, Chi bộ Phòng Tổ chức - Hành chính quản trị Quản lý sinh viên, thuộc Đảng bộ Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng tổ chức Lễ kết nạp Đảng cho 5 sinh viên của trường. Đảng bộ trở thành điểm sáng trong công tác kết nạp học sinh, sinh viên (HSSV) vào Đảng trong các trường học ở Lâm Đồng hiện nay.

## Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ

Năm 2014, GS.TSKH.BS Dương Quý Sỹ, Bí thư Đảng ủy Đảng ủy - Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng đã thành lập “Trung tâm nghiên cứu Y sinh học”, do ông đứng đầu (trong cả nước chỉ có Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng thành lập Trung tâm này); đến năm 2016, Trường tiếp tục thành lập “Trung tâm phát triển nguồn lực”. Hiệu trưởng Dương Quý Sỹ cùng tập thể Ban Giám hiệu (BGH) nhà trường đã dành nhiều tâm huyết, nỗ lực phát triển để nhà trường trở thành một trường cao đẳng có chất lượng đào tạo cao nhất trong cả nước.

Để thực hiện được mục tiêu quan trọng này, nhân tố con người phải được đặt lên hàng đầu; cụ thể đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên và sinh viên của nhà trường phải được đào tạo, nâng cao cả về phẩm chất đạo đức và năng lực chuyên môn. Trong đó, việc giáo dục, bồi dưỡng, kết nạp



*Đảng ủy và BGH Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng cùng 5 sinh viên được kết nạp Đảng ngày 4/7/2024.*

đảng viên trẻ từ sinh viên được xác định là khâu then chốt, rất quan trọng nhằm tạo “sức bật” mới của trường.

Bởi vậy, khi Tỉnh ủy Lâm Đồng chủ trương về phát triển đảng viên trong HSSV; nhất là ngay sau khi Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Lâm Đồng ban hành Kế hoạch số 80-KH/ĐUK về phát triển đảng viên là HSSV trong các trường đại học, cao đẳng, THPT có tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ Khối, Đảng ủy Trường Cao đẳng Y tế Lâm

Đồng đã tập trung triển khai trong Đảng bộ trường thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao và bằng cách làm sáng tạo, hiệu quả.

Đảng ủy trường đã xây dựng, ban hành kế hoạch về phát triển đảng viên trong sinh viên; phân công từng chi bộ trực thuộc, các tổ chức, đoàn thể trong trường triển khai thực hiện. Đảng ủy Trường cũng đã cử các đảng ủy viên làm việc với Ban Chấp hành Đoàn trường, các chi đoàn Thanh

niên, Ban cán sự lớp và giáo viên chủ nhiệm các lớp để khảo sát, nắm bắt tình hình cụ thể về quá trình học tập, rèn luyện của mỗi sinh viên; theo dõi ý thức thi đua học tập, phấn đấu để được kết nạp Đảng của mỗi sinh viên trong trường.

Đảng ủy cũng thường xuyên tổ chức sinh hoạt chính trị; tổ chức diễn đàn đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường với sinh viên. Hằng năm, tổ chức đánh giá, phân tích chất lượng phấn đấu của sinh viên, đưa vào diện quần chúng ưu tú để cử tham gia các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, tạo nguồn phát triển đảng viên...

Đặc biệt, để kết nạp sinh viên vào Đảng đảm bảo quy trình, chất lượng, tránh chạy theo số lượng, Đảng ủy Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng đã thành lập “Câu lạc bộ Cảm tình Đảng”. Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ (CLB) gồm 3 giáo viên, do thầy Nguyễn Văn Tới, Phó Hiệu trưởng - Phó Bí thư Đảng ủy trường làm Chủ nhiệm. CLB hiện có 33 sinh viên tham gia, đây là những sinh viên đã được học lớp Bồi dưỡng nhận thức về Đảng; tham gia CLB để tiếp tục được giáo dục, rèn luyện, là “nguồn” xét, kết nạp Đảng...

### **Điểm sáng về tạo nguồn, phát triển đảng viên trong HSSV**

Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng hiện có 21 lớp, với 629 sinh viên theo học tại các khoa đào tạo. Năm 2016, Chi bộ Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng được nâng lên thành Đảng bộ. Hiện Đảng bộ trường có 4 Chi bộ trực thuộc, với 37 đảng viên; trong đó, có 6 đảng viên là sinh viên sinh hoạt tại Chi bộ phòng Tổ chức - Hành

chính quản trị - Quản lý sinh viên.

Cũng như nhiều trường đại học, cao đẳng, THPT trong cả nước, những năm trước đây việc kết nạp Đảng trong sinh viên Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng gặp nhiều khó khăn, vướng mắc; nhiều năm không có sinh viên nào được kết nạp vào Đảng; chất lượng sinh hoạt chi bộ cũng còn nhiều hạn chế...

Sau khi được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng và giữ vai trò Bí thư chi bộ (nay là Đảng bộ), GS.TSKH.BS Dương Quý Sỹ đã quy tụ một đội ngũ cán bộ lãnh đạo của trường đa số trẻ tuổi, tâm huyết, trách nhiệm và giàu năng lực. Ngoài hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đào tạo, công tác đảng của Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng có nhiều chuyển biến. Liên tục 5 năm liền (2017 - 2021), Đảng bộ trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được Tỉnh ủy Lâm Đồng tặng Bằng khen; hằng năm, các chi bộ trực thuộc và nhiều đảng viên được Đảng bộ cấp trên khen thưởng.

Hiện nay, Đảng bộ trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng trở thành điểm sáng về công tác tạo nguồn, kết nạp đảng viên trong HSSV trong các trường học trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Với việc ban hành, triển khai kế hoạch về phát triển đảng viên trong sinh viên; thành lập và hoạt động hiệu quả “CLB Cảm tình Đảng”... đã tạo cơ hội, môi trường để sinh viên thi đua học tập, bồi dưỡng phẩm chất, đạo đức, lý tưởng, phấn đấu, rèn luyện; tạo nguồn khá phong phú để kết nạp Đảng.

Vài năm gần đây, Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng đã có

11 sinh viên vinh dự đứng vào hàng ngũ của Đảng; nếu năm 2022, toàn trường có 3 sinh viên được kết nạp Đảng, thì chỉ trong 7 tháng đầu năm 2024, đã có 6 đảng viên được kết nạp vào Đảng (1 sinh viên kết nạp ngày 30/5 và 5 sinh viên kết nạp ngày 4/7).

Theo kế hoạch của Đảng bộ trường, từ nay đến cuối năm 2024, một số sinh viên là quần chúng ưu tú sẽ được tiếp tục xem xét, kết nạp vào Đảng. Bởi hiện tại, “nguồn” sinh viên ưu tú tham gia trong “CLB Cảm tình Đảng” của Đảng bộ nhà trường rất dồi dào. Các sinh viên đang từng ngày nỗ lực học tập tốt, thi đua rèn luyện, phấn đấu để sớm được đứng vào hàng ngũ của Đảng đã và đang trở thành động lực, chí hướng của mỗi bạn trẻ.

Kết nạp Đảng trong HSSV thực sự trở thành yêu cầu khách quan trong công tác xây dựng Đảng hiện nay; đây là việc thực hiện chiến lược công tác cán bộ, xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới của cách mạng. Phát triển Đảng trong HSSV nhằm tạo ra sự trẻ hóa đội ngũ cán bộ các cấp, tăng cường sức chiến đấu của Đảng; sự “chuẩn bị nguồn” cán bộ cho tương lai...

Đảng bộ Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng có nhiều tâm huyết và bằng cách làm sáng tạo, hiệu quả trong công tác tạo nguồn, kết nạp sinh viên vào Đảng. Qua đó, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ tinh thần thi đua học tập, rèn luyện để cống hiến và trưởng thành trong tuổi trẻ các nhà trường hiện nay...

**T.D.H**



# Ka Dụ - TRƯỞNG THÔN GƯƠNG MẪU, TÂM HUYẾT VỚI CÔNG VIỆC CHUNG

 HOÀNG KHÔI



Đại diện Ban công tác Mặt trận và các chi hội đoàn thể thôn Dạ Nhar ký kết giao ước thi đua  
(trong ảnh: Chị Ka Dụ đứng thứ 2 từ trái qua)

**T**hôn Dạ Nhar chủ yếu đồng bào dân tộc thiểu số gốc địa phương sinh sống, toàn thôn hiện có trên 330 hộ với trên 1.270 khẩu sinh sống, trong đó 296 hộ đồng bào dân tộc thiểu số gốc Tây nguyên. Cuộc sống của người dân nơi đây vẫn còn khó khăn về kinh tế, lao động sản xuất mang tính tự phát, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất chăn nuôi còn hạn chế.

Nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân

Chị Ka Dụ - Phó Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn Dạ Nhar, xã Quốc Oai, huyện Dạ Têh luôn gương mẫu chấp hành chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chị rất nhiệt tình, trách nhiệm, không quản ngại khó khăn cống hiến cho công việc chung của thôn.

dân trong thôn, chị Ka Dụ đã tuyên truyền, hướng dẫn bà con các chương trình chuyển giao khoa học - kỹ thuật về sản xuất, chăn nuôi. Vận động Nhân dân thay đổi tập quán canh tác, chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ cây điều già cỗi sang trồng một số cây trồng

khác có giá trị kinh tế cao hơn, như trồng dâu, nuôi tằm; trồng cây tràem lấy gỗ; trồng cây ăn trái (bưởi da xanh, mít thái, sầu riêng). Các loại cây trồng trong thôn được chuyển đổi, hiện nay diện tích trồng cây điều 530,7ha, cây cao su 121,5ha, cây ăn trái 67,6ha, cây dâu

11,8ha... Thời kỳ đầu triển khai gặp không ít khó khăn trong công tác vận động, nhưng với sự kiên trì của chị Ka Dụ và từ hiệu quả ban đầu của những hộ dân chuyển đổi cây trồng, bà con đã dần tin tưởng và chuyển sang trồng dâu, đến nay trên địa bàn thôn đã có 26 hộ trồng dâu, 17 hộ nuôi tằm,... có thu nhập bình quân từ 4-5 triệu đồng/tháng.

Để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, chị Ka Dụ thường xuyên gặp gỡ, trao đổi với bà con, từ đó nhận được nhiều thông tin và kịp thời trả lời cho bà con các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, còn những vấn đề chưa nắm được hoặc không đúng thẩm quyền thì chị đã đề nghị, phản ánh với cấp trên xem xét trả lời. Hiện nay, nhiều hộ dân trong thôn đã được hưởng những chính sách hỗ trợ của Nhà nước với các mô hình phát triển kinh tế gia đình. Chị thường xuyên hướng dẫn, theo dõi Nhân dân nuôi trồng, chăm sóc cây, con giống, qua đó động viên bà con phát triển kinh tế gia đình và tránh tình trạng làm thất thoát nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước.

Chị Ka Dụ chia sẻ: Với cương vị là Phó Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, tôi luôn xác định bản thân phải gương mẫu, tiên phong trong mọi hoạt động tạo sự đoàn kết trong chi bộ, đồng thuận trong Nhân dân. Ngoài ra, tôi luôn lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân để có cách giải quyết thấu tình, đạt lý những vụ việc phát sinh ở thôn.

Phát huy các nguồn lực trong Nhân dân, tranh thủ sự hỗ trợ của cấp trên, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân, chị Ka Dụ

đã chủ động vận động Nhân dân thôn ủng hộ quỹ xóa nhà tạm do Mặt trận Tổ quốc huyện phát động, số quỹ thu được hơn 30 triệu đồng, vượt chỉ tiêu được giao; vận động hiến đất làm đường vào khu sản xuất và làm đường liên thôn; xây dựng 2 điểm thu gom rác thải tập trung vào ngày 10, 20, 30 hàng tháng, mỗi hộ gia đình đóng 60.000đ/năm tiền thuê xe chở; thực hiện mô hình phân loại rác tại nhà với hình thức các hộ gia đình tự thu gom và phân loại rác trước khi tập trung thuê xe chở đi tiêu hủy. Qua mô hình đã tạo ý thức và thói quen phân loại rác ngay tại hộ gia đình, không còn tình trạng vứt rác bừa bãi làm mất cảnh quan và ô nhiễm môi trường, góp phần xây dựng nông thôn mới.

Thông qua các cuộc họp thôn, chị Ka Dụ cũng đã tuyên truyền đến Nhân dân việc xây dựng gia đình hoà thuận, hạnh phúc, tiến bộ; tương trợ, giúp đỡ hàng xóm, láng giềng gặp khó khăn, tạo mối đoàn kết, thân thiện, chân tình; tích cực kêu gọi mọi người nâng cao ý thức giữ vệ sinh môi trường, đường làng, ngõ xóm; tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao nâng cao sức khỏe,...

Việc tập hợp quần chúng Nhân dân tham gia hưởng ứng phong trào của thôn, của xã phát động, chị Ka Dụ luôn quan tâm triển khai thực hiện, vận động Nhân dân hưởng ứng, xây dựng cảnh quan trong thôn sáng-xanh-sạch-đẹp, bảo đảm an ninh trật tự. Đến nay, dọc hai bên tuyến đường dài 2km của thôn đã được trồng cây sao, dâu, trồng hoa Huỳnh Anh, Hoàng Yến quanh năm nở hoa vàng rực rỡ, làm cho

cảnh quan của thôn thêm đẹp, rợp bóng mát. Hệ thống điện chiếu sáng đường quê cũng đã trải đều tuyến đường thôn để người dân đi lại được an toàn vào ban đêm. Trong thôn cũng đã lắp 03 cụm camera an ninh, Thôn cũng đã được đầu tư xây dựng 04 công trình cấp nước sạch tập trung, giải quyết được vấn đề nước sinh hoạt của bà con. Nhân dân thôn Đa Nhar phấn khởi, bởi đường đã có điện chiếu sáng, an ninh trật tự được bảo đảm, có nước sạch để dùng.

Phó Chủ tịch UBND xã Quốc Oai Nguyễn Đức Trọng cho biết: Mặc dù là cán bộ nữ nhưng chị Ka Dụ có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, nắm bắt tình hình dân cư, đời sống của bà con trong thôn rất rõ; khi cần thông tin trong thôn hoặc địa phương triển khai công việc rất thuận lợi, bởi chị Ka Dụ sẵn sàng nhận và triển khai công việc có hiệu quả và hoàn thành rất sớm.

Được biết, chị Ka Dụ được bà con Nhân dân tín nhiệm bầu là đại biểu HĐND xã Quốc Oai nhiệm kỳ 2021-2026; UBND tỉnh đã có quyết định công nhận chị Ka Dụ là Người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2023-2027. Chị luôn biết sắp xếp thời gian, công việc gia đình để làm tròn trách nhiệm của Trưởng thôn, có tiếng nói uy tín đối với bà con, qua đó đã làm thay đổi cách nghĩ, cách làm, góp phần vào thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

H.K